ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT BÌNH CHÁNH

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT BÌNH CHÁNH	ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC: 2019 – 2020 Môn: Ngữ văn – Lớp 11 Thời gian làm bài: 90 phút

Họ và tên thí sinh:…….. Lớp: …….. Số báo danh: …….

I. ĐỌC HIỂU (4.0): Đọc hiểu văn bản và thực hiện các yêu cầu:

…Trái đất rộng giàu sang bao thứ tiếng

Cao quý thâm trầm rực rỡ vui tươi

Tiếng Việt rung rinh nhịp đập trái tim người

Như tiếng sáo như dây đàn máu nhỏ.

Buồm lộng sóng xô, mai về trúc nhớ

Phá cũi lồng vời vợi cánh chim bay

Tiếng nghẹn ngào như đời mẹ đắng cay

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Tiếng trong trẻo như hồn dân tộc Việt.

Mỗi sớm dậy nghe bốn bề thân thiết

Người qua đường chung tiếng Việt cùng tôi

Như vị muối chung lòng biển mặn

Như dòng sông thương mến chảy muôn đời.

(Lưu Quang Vũ – *Thơ Việt Nam thế kỉ XX*, NXB GD, 2014, Tr.901)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

Câu 2. Chỉ ra và phân tích hiệu quả của một phép tu từ trong khổ 1.

Câu 3. Đoạn thơ trên thể hiện nội dung gì?

Câu 4. Theo anh chị tác giả gửi gắm thông điệp gì từ đoạn thơ trên? (trình bày bằng đoạn văn 12 – 15 dòng)

II. LÀM VĂN (6.0 điểm)

Cảm nhận của anh chị về hình tượng nhân vật Huấn Cao trong tác phẩm *Chữ người tử tù* của nhà văn Nguyễn Tuân.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 1

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I.ĐỌC HIỂU	Câu 1: *Phương pháp: Đọc, hiểu *Cách giải: - Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là phương thức biểu cảm. Câu 2: *Phương pháp: Đọc, hiểu *Cách giải: - Một phép tu từ trong khổ thơ 1: so sánh tiếng Việt "Như tiếng sáo như dây đàn máu nhỏ". - Tác dụng: biện pháp tu từ so sánh làm cho đoạn thơ giàu giá trị biểu đạt, tăng sức gợi hình, gợi cảm. Qua đó, so sánh tiếng Việt với "tiếng sáo", với "dây đàn máu nhỏ" cho ta thấy sự quý giá, âm thanh đặc sắc của tiếng Việt, Tiếng Việt mang cả văn hóa, cả máu xương của dân tộc. Câu 3: *Phương pháp: Đọc, hiểu *Cách giải:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

	- Đoạn thơ trên nói về sự giàu đẹp của tiếng Việt và tình cảm yêu mến, trân trọng của tác giả dành cho ngôn ngữ dân tộc. Câu 4: - Yêu cầu hình thức: + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập đoạn văn. + Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. - Yêu cầu nội dung: + Vận dụng kiến thức xã hội để thể hiện rõ ràng nhận xét, suy nghĩ của bản thân về những xúc cảm sâu sắc, chân thành mà nhà thơ đã bộc lộ trong đoạn trích. + Vận dụng các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh, bác bỏ để trình bày đoạn văn nghị luận. - Hướng dẫn cụ thể: Tác giả gửi gắm tình yêu và sự trân trọng, tự hào, ca ngợi về tiếng mẹ đẻ. * Giải thích: tiếng mẹ đẻ - là tiếng nói của cá nhân được thừa hưởng từ gia đình, quê hương nơi mình sinh ra. * Phân tích, bàn luận vấn đề: thể hiện rõ ràng nhận xét, suy nghĩ của bản thân về những xúc cảm sâu sắc, chân thành những cảm xúc sâu sắc, chân thành mà nhà thơ đã bộc lộ trong đoạn trích. * Liên hệ và bài học: rút ra liên hệ bản thân và bài học cụ thể.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

II.LÀM VĂN	*** Phương pháp:** - Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng). - Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học. *** Cách giải:** **Yêu cầu hình thức:** - Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản. - Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. **Yêu cầu nội dung:** MB: - Giới thiệu tác giả, tác phẩm - Giới thiệu nhân vật Huấn Cao TB: - Nguyên mẫu: Cao Bá Quát, nhân vật lỗi lạc thời trung đại - Vẻ đẹp nhân vật Huấn Cao: * Huấn Cao là người nghệ sĩ tài hoa:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

	+ Là người có "tài viết chữ rất nhanh, rất đẹp". Hơn thế mỗi con chữ của Huấn Cao còn chứa đựng khát vọng, hoài bão tung hoành cả đời người. + "Có được chữ ông Huấn là có được báu vật ở đời". → Ca ngợi nét tài hoa của Huấn Cao, Nguyễn Tuân đã thể hiện tư tưởng nghệ thuật của mình: kính trọng những con người tài hoa tài tử, trân trọng nghệ thuật thư pháp cổ truyền của dân tộc * Là anh hùng có khí phách hiên ngang + Thể hiện rõ nét qua các hành động: dỗ gông, thảm nhiên nhận rượu thịt + Trong mọi hoàn cảnh khí phách hiên ngang ấy vẫn không thay đổi * Là người có thiên lương trong sáng, nhân cách cao cả + Quan niệm cho chữ: trừ chỗ tri kỉ ngoài ra không vì vàng bạc châu báu mà cho chữ + Đối với quản ngục: Khi chưa hiểu tấm lòng quản ngục Huấn Cao cho hắn là kẻ tiểu nhân tỏ ra khinh biệt. Khi nhận ra tấm lòng quản ngục Huấn Cao không những cho chữ mà còn coi quản ngục là tri âm tri kỉ. Huấn Cao là hình tượng của vẻ đẹp uy nghi giữa tài và tâm của người nghệ sĩ, của bậc anh hùng tuy thất thế nhưng vẫn hiên ngang. * Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

	- Đặt nhân vật vào tình huống truyện độc đáo, bộc lộ vẻ đẹp nhân vật. - Khắc họa nhân vật mang nhiều dấn ấn của chũ nghĩa lãng mạn. Huấn Cao cũng giống như phần lớn các nhân vật trong truyện của Nguyễn Tuân. Họ là những tài hoa, tài tử, có tính cách, phẩm chất phi thường. - Thủ pháp cường điệu, phóng đại, đối lập. - Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, nhiều từ Hán việt, cổ kính, gợi lại không khí, khẩu khí của thời đã qua. KB: Nêu cảm nhận chung.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT TÂN CHÂU

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH **KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019 - 2020**

TRƯỜNG THPT TÂN CHÂU **Môn: Ngữ Văn (Khối 11)**

ĐỀ CHÍNH THỨC Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

- Con ơi, trước khi nhắm mắt

Cha con dặn con suốt đời

Phải làm một người chân thật.

- Mẹ ơi, chân thật là gì?

Mẹ tôi hôn lên đôi mắt

Mẹ ơi một người chân thật

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Thấy vui muốn cười cứ cười

Thấy buồn muốn khóc cứ khóc.

Yêu ai cứ bảo là yêu

Ghét ai cứ bảo là ghét

Dù ai ngon ngọt nuông chiều.

Cũng không nói yêu thành ghét.

Dù ai cầm dao dọa giết

Cũng không nói ghét thành yêu.

(Lời mẹ dặn - Phùng Quán)

Câu 1: (1,0 điểm) Đoạn trích được viết theo thể thơ nào? Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích trên?

Câu 2: (1,5 điểm) Chỉ ra và nêu hiệu quả của một trong cách biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 3: (0.5 điểm) Anh/Chị hiểu thế nào về cụm từ: "ngon ngọt nuông chiều" trong câu "Dù ai ngon ngọt nuông chiều. Cũng không nói yêu thành ghét"?

Câu 4: (1,0 điểm) Viết một đoạn văn nghị luận khoảng từ 7 đến 10 dòng, trình bày ý kiến của anh/chị về điều cần thiết "Sống thì phải làm người chân thật"

PHẦN II. LÀM VĂN (6,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về bức tranh phố huyện lúc chiều tàn trong truyện ngắn Hai đứa trẻ của Thạch Lam, Ngữ Văn 11, tập 1.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 2

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I.ĐỌC HIỂU **Câu 1:**

*** Phương pháp:** Đọc, căn cứ vào các thể thơ đã học

*** Cách giải:**

- Thể thơ: tự do

- Phong cách ngôn ngữ: phong cách nghệ thuật.

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

*** Cách giải:**

- Các biện pháp nghệ thuật:

+ Liệt kê, điệp từ: vui, yêu, ghét

+ Đối lập: cười – khóc; yêu – ghét; ngon ngọt nuông chiều – cầm dao dọa giết.

+ Điệp cấu trúc: Dù… cũng không…

- Tác dụng:

+ Tạo nhịp điệu nhẹ nhàng cho lời dạy bảo của mẹ dành cho con

+ Làm cho đoạn thơ trở nên sinh động, gợi cảm, nhấn mạnh và làm rõ quan niệm sống làm người chân thật.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 3:

*** Phương pháp:** Đọc hiểu

*** Cách giải:**

Hiểu cụm từ: "ngon ngọt nuông chiều":

- Dùng những lời đường mật, những hứa hẹn, nịnh nọt… để dụ dỗ, cám dỗ, lôi kéo người khác.

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận.

*** Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết đoạn văn và viết theo yêu cầu đề bài.
Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập đoạn văn.

+ Đoạn văn ngắn khoảng 7 – 10 dòng.

+ Lùi đầu dòng, viết hoa chữ cái đầu tiên và không ngắt đoạn.

+ Có các phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu nội dung: Đoạn văn xoay quanh nội dung: nêu cảm nghĩ về sự chân thật qua câu "Sống thì phải làm người chân thật". Từ đó rút ra bài học cho bản thân về thái độ sống chân thật trong cuộc đời.

- Hướng dẫn cụ thể:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

* Giới thiệu vấn đề: "Sống thì phải làm người chân thật".

* Giải thích vấn đề

- Chân thật là gì?

Chân thật là không giả dối, là trong đầu óc, tâm hồn không cảm thấy khó chịu vì sự ganh ghét.

- Tại sao phải sống chân thật?

→ Sự chân thật giúp con người có cuộc sống đích thực, tạo nên những mối quan hệ tốt đẹp trong cuộc sống.

* Phân tích, bàn luận vấn đề

- Đây là quan niệm đúng đắn.

- Tại sao nói: "Sống thì phải làm người chân thật"?

+ Chân thật thì con người ta mới dám đối mặt với những sai lầm hoặc những điều chưa hoàn hảo ở bản thân.

+ Chân thật mới dám đứng lên để thay đổi bản thân mình, sống tốt hơn, đương đầu và vượt qua thách thức, góp phần thay đổi xã hội

- Mỗi người cần phải rèn luyện sự chân thật và sống chân thành với mọi người.

- Phê phán những người có thái độ sống giả dối, không chân thật.

* Liên hệ bản thân

* Tổng kết

II.LÀM VĂN *** Phương pháp:**

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Thạch Lam là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại, là một con người đôn hậu và tinh tế. Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Mỗi truyện của Thạch Lam như một bài thơ trữ tình, giọng điệu điềm đạm nhưng chứa đựng biết bao tình cảm mến yêu chân thành và sự nhạy cảm của tác giả trước những biến đổi của cảnh vật và lòng người. Văn Thạch Lam trong sáng, giản dị và thâm trầm, sâu sắc.

- *Hai đứa trẻ* là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, in trong tập *Nắng trong vườn* (1938).

Phân tích bức tranh phố huyện lúc chiều tàn

a. Bức tranh thiên nhiên:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Âm thanh:

+ Tiếng trống thu không vang lên từng tiếng một: gợi buồn

+ Tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào: âm thanh rộn rã nhưng lại gợi ảo não, ảm đạm.

+ Tiếng muỗi đã bắt đầu vo ve trong cửa hàng hơi tối: nhấn mạnh sự tĩnh mịch của buổi chiều.

→ Tĩnh vắng, gợi buồn.

- Hình ảnh, màu sắc:

+ "Phương Tây đỏ rực như lửa cháy"

+ "Những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn"

→ Gam màu sáng nhưng là dấu hiệu của sự lụi tàn.

- Đường nét:

+ Dãy tre làng trước mặt đen lại cắt hình rõ rệt trên nền trời: gợi sự ảm đạm bao trùm lên không gian khi bóng chiều dần buông

* Nghệ thuật:

- Nhịp điệu chậm rãi, câu văn giàu tính nhạc và giàu hình ảnh

→ Tạo nên sự êm dịu, yên ả, thanh bình cho bức tranh thiên nhiên.

- Dùng những nét vẽ giản dị, chân thực, không cầu kì, kiểu cách

→ Lột tả được cái thần, cái hồn của bức tranh thôn quê Việt Nam

→ Làm gợi lên bức tranh thiên nhiên lúc chiều tà đẹp, mơ mộng, yên ả, thanh bình nhưng cũng u buồn, lặng lẽ, ảm đạm.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

b. Bức tranh sinh hoạt:

* Cảnh chợ tàn:

- Âm thanh: chỉ có một âm thanh duy nhất "tiếng ồn ào cũng mất" khi chợ họp giữa đã vãn từ lâu → tiếng ồn ào là âm thanh náo nhiệt khi chợ đông vui tấp nập thì bây giờ đã tắt dần, mất hẳn, trả lại sự yên tĩnh vốn có cho phố huyện.

→ Bút pháp lấy động tả tĩnh. Âm thanh có nhưng càng buồn hơn, càng khiến không gian tĩnh vắng hơn.

- Hình ảnh:

+ Chỉ còn một vài người bán hàng về muộn ở lại dọn nốt hàng và trò chuyện với nhau vài câu.

+ Nền chợ: chỉ còn lại vỏ thị, vỏ bưởi, lá nhãn, bã mía…

+ Những đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ cúi lom khom trên mặt đất, đi tìm tòi, nhặt nhạnh những thanh nứa thanh tre hay bất cứ thứ gì còn sót lại…

→ Không chỉ tàn tạ, u buồn mà còn nghèo nàn, xao xác, tiêu điều

→ Ám ảnh, tội nghiệp.

- Mùi vị: "một mùi âm ẩm bốc lên…" → với Liên đó là mùi vị của quê hương.

* Hình ảnh những kiếp người tàn:

- Những đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ: cúi lom khom trên mặt đất, đi tìm tòi, nhặt nhạnh những thanh nứa thanh tre hay bất cứ thứ gì còn sót lại… → đáng thương, tội nghiệp.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Mẹ con chị Tí: ban ngày mò cua bắt ốc, ban đêm dọn hàng nước… → làm lụng chăm chỉ nhưng cũng chẳng kiếm được bao nhiêu.

- Bà cụ Thi: hơi điên, nghiện rượu, xuất hiện cùng tiếng cười khanh khách… → ngao ngán

- Chị em Liên, An: bán hàng tạp hóa trong một gia hàng thuê lại, những món hàng đơn giản, bán cho vài khách hàng quen thuộc → cũng phải tham gia vào công việc mưu sinh.

- Mẹ Liên, An: là trụ cột của gia đình, làm nghề hàng xáo, lấy công làm lãi.

→ Sự nghèo khổ, đơn điệu và tẻ nhạt trong nhịp sống.

→ Ẩn nhẫn, cam chịu.

* Tác giả gửi gắm tấm lòng thương cảm, đồng cảm đối với những con người nghèo khổ. Từ đó, tác giả muốn khơi gợi lòng đồng cảm nơi người đọc.

Tổng kết

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT TÂN ĐÔNG

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TÂY NINH

TRƯỜNG THPT TÂN ĐÔNG

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. PHẦN ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN: (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Thương vợ

Quanh năm buôn bán ở mom sông.

Nuôi đủ năm con với một chồng.

Lặn lội thân cò khi quãng vắng.

Eo sèo mặt nước buổi đò đông.

Một duyên hai nợ âu đành phận.

Năm nắng mười mưa dám quản công.

Cha mẹ thói đời ăn ở bạc

Có chồng hờ hững cũng như không.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

(Thơ văn Trần Tế Xương)

Câu 1: Xác định thể thơ của bài thơ (0.5điểm)

Câu 2: Giải thích nghĩa của các từ sau đây trong bài thơ: mom sông, eo sèo, duyên, nợ (1,0 điểm)

Câu 3: Nêu ý nghĩa của câu thơ "Cha mẹ thói đời ăn ở bạc" (0,5 điểm)

Câu 4: Từ lời tự trách mình của ông Tú khi nhận thức được bản thân mình và sự vất vả của người vợ hiền - bà Tú, anh/chị viết đoạn văn từ 10 đến 15 dòng trình bày suy nghĩ về vai trò trách nhiệm của người chồng và người vợ trong gia đình Việt Nam hiện nay. (2,0 điểm)

II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm)

Thí sinh chọn một trong hai phần, nếu chọn cả hai phần thì không được tính điểm

PHẦN A

Câu 5A:

Phân tích vẻ đẹp hình tượng nhân vật Huấn Cao trong truyện ngắn Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân (Ngữ văn 11 - Tập 1 - NXBGD)

PHẦN B

Câu 5B:

Cảm nhận của anh/chị về số phận của nhân vật Chí Phèo trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao (Ngữ văn 11 - Tập 1 - NXBGD)

.....HẾT.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 3

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp**: Đọc, xác định thể thơ

*** Cách giải:**

- Thể thơ: Thất ngôn bát cú

Câu 2:

*** Phương pháp:** Đọc, tìm ý

*** Cách giải:**

- "Mom sông": phần đất ở bờ sông nhô ra phía lòng sông, nơi người làng chài thường hay tụ tập, mua bán

- "Eo sèo": kì kèo, kêu ca phàn nàn một cách khó chịu

- "Duyên": ở đây có nghĩa là quan hệ vợ chồng do trời định sẵn

- "Nợ": ở đây có nghĩa là gánh nặng phải chịu. Người xưa cho rằng vợ chồng lấy nhau nếu tốt đẹp thì là duyên, trái lại thì là nợ.

Câu 3:

*** Phương pháp**: Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- "Cha mẹ thói đời ăn ở bạc": Câu thơ là một tiếng chửi vừa cay đắng, vừa phẫn nộ. Tú Xương nhập thân vào bà Tú để chửi, để rủa chính cái thói đời bạc bẽo, trách cứ sự vô tích sự của mình. "Thói đời" là những

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

nếp cư xử, hành động xấu chung mà người đời hay mắc phải. Thói đời mà Tú Xương muốn nói đến ở đây là tư tưởng trọng nam khinh nữ, là thói vô tâm của các ông chồng với vợ. Thói xấu ấy cũng đã thấm vào người ông Tú, khiến ông ăn ở bạc với vợ, sống thiếu trách nhiệm, đổ mọi gánh nặng lên đôi vai người vợ. Như vậy, ông Tú không chỉ chửi chung thói đời mà còn chửi chính bản thân mình. Đây là lời chửi mang đặc trưng riêng của Tú Xương. Nhà thơ dùng lời ăn tiếng nói của dân gian "cha mẹ" – một cách chửi có gọng điệu chanh chua nanh nọc, gay gắt, quyết liệt, lôi cả gốc rễ tông giống của vấn đề ra mà chửi. Đó chính là biểu hiện cá tính sắc sảo của Tú Xương.

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Gợi ý:

- Mỗi người vợ người chồng sẽ có những trách nhiệm riêng trong gia đình

- Ông bà ta có câu "Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm" nghĩa là người chồng có trách nhiệm làm ra của cải, kinh tế nuôi sống gia đình còn người vợ có trách nhiệm nuôi dạy con cái, giữ lửa hạnh phúc…

- Tuy nhiên xã hội ngày nay đã có sự phát triển, người phụ nữ đã tham gia vào các công tác xã hội và làm ra kinh tế. Vì vậy người chồng ngoài việc làm ra kinh tế nên san sẻ giúp người vợ những công việc nhà như chăm sóc, nuôi dạy con hay các việc bếp núc

- Sự phát triển của xã hội làm cho vai trò của người vợ và người chồng trong gia đình luân chuyển một cách linh hoạt

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Để gia đình có được hạnh phúc, ngoài việc chia sẻ trách nhiệm, yêu thương nhau, còn cần sự cảm thông rất lớn từ vợ và chồng

- Mỗi người tự ý thức được trách nhiệm và giúp đỡ người còn lại sẽ làm cho gia đình hạnh phúc hơn….

II. LÀM VĂN

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Câu 1:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nguyễn Tuân là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại, là một nhà văn có cá tính độc đáo, có thể coi ông là một định nghĩa về người nghệ sĩ.

- Nét nổi bật trong phong cách của Nguyễn Tuân là ở chỗ, Nguyễn Tuân luôn nhìn sự vật ở phương diện văn hóa và mỹ thuật, nhìn con người ở phẩm chất nghệ sĩ và tài hoa. Sáng tác của Nguyễn Tuân thể hiện hài hòa

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

màu sắc cổ điển và hiện đại. Đặc biệt, ông thường có cảm hứng mãnh liệt với cái cá biệt, phi thường, dữ dội và tuyệt mỹ.

- Truyện ngắn *Chữ người tử tù* lúc đầu có tên là *Dòng chữ cuối cùng*, in lần đầu tiên năm 1938 trên tạp chí *Tao đàn*, sau được lựa chọn vào tập truyện *Vang và bóng một thời*, 1940. Các lần tái bản sau, *Vang và bóng một thời* được đổi tên là *Vang bóng một thời* và *Dòng chữ cuối cùng* được đổi tên là *Chữ người tử tù*.

Vẻ đẹp hình tượng nhân vật Huấn Cao

a. Vẻ đẹp tài hoa, nghệ sĩ:

* Tài gắn liền với danh:

- Huấn Cao viết chữ đẹp nên nổi tiếng khắp một vùng rộng lớn: vùng Tỉnh Sơn.

- Viên quản ngục và thầy thơ lại cũng biết tiếng.

* Cái tài gắn với sự khao khát, nể trọng của người đời:

- Viên quản ngục khao khát có được chữ ông Huấn Cao để treo trong nhà.

- Viên quản ngục biệt nhỡn qua ánh nhìn, qua hành động biệt đãi

→ Đây không phải một cái tài bình thường mà nó đạt đến độ phi thường và siêu phàm.

b. Vẻ đẹp của thiên lương:

- "Tính ông vốn khoảnh, trừ chỗ tri kỉ, ông ít chịu cho chữ":

+ "Khoảnh": có phần kiêu ngạo về tài năng viết chữ của mình, có ý thức về giá trị của tài năng ấy, tôn trọng tài năng, sử dụng nó như một món

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

quà mà thượng đế trao cho mình nên chỉ trao nó cho những tấm lòng trong thiên hạ.

- "Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ" → khí chất, quan điểm của Huấn Cao.

- "Ta cảm tấm lòng biệt nhỡn liên tài của các người. Thiếu chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ" → tấm lòng của Huấn Cao với những con người yêu cái đẹp, trọng cái tài.

c. Vẻ đẹp của khí phách:

* Tinh thần nghĩa hiệp:

- Là người giỏi chữ nghĩa nhưng không đi theo lối mòn, dám cầm đầu một cuộc đại phản chống lại triều đình mà ông căm ghét.

* Tư thế đàng hoàng, hiên ngang, bất khuất:

- Hành động Huấn Cao cùng các bạn tù giỗ gông. Huấn Cao ở vị trí đầu thang gông – ngay trong tình thế bi đát vẫn đứng ở vị trí chủ soái.

- Trước lời đe dọa của tên lính áp giải tù, Huấn Cao không hề để tâm, coi thường, vẫn lạnh lùng chúc mũi gông đánh thuỳnh một cái xuống nền đá tảng…

* Bản lĩnh cứng cỏi, không sợ quyền uy và không sợ cái chết:

- Cách Huấn Cao đón nhận sự biệt đãi của viên quản ngục.

- Khi viên quản ngục xuống tận phòng giam hỏi han ân cần, chu đáo, Huấn Cao tỏ ra khinh bạc đến điều: "Ngươi hỏi ta muốn gì, ta chỉ muốn có một điều, là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây".

- Vào thời điểm nhận tin dữ (ngày mai vào kinh chịu án chém), Huấn Cao bình tĩnh, mỉm cười.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

d. Sự tỏa sáng của ba vẻ đẹp trong cảnh cho chữ:

* Vẻ đẹp tài hoa:

- Tài năng của Huấn Cao không còn là những lời đồn đại nữa, nó đã hiện thành hình: "những nét chữ vuông tươi tắn…"

* Vẻ đẹp khí phách:

- Trái với sự lo lắng của viên quản ngục và thầy thơ lại, Huấn Cao rất thản nhiên đón nhận, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, lặng người ái ngại cho viên quản ngục.

- Không để tâm tới mọi thứ xung quanh, chỉ tập trung vào những nét chữ mà mình đang tạo ra.

* Vẻ đẹp thiên lương:

- Hiểu ra tấm lòng của quản ngục.

- Quan niệm: không được phụ lòng người → trong những giây phút cuối đời đã viết chữ dành tặng viên quản ngục, dành tặng cho tấm lòng biệt nhỡn liên tài trong thiên hạ.

- Đỡ viên quan coi ngục đứng thẳng dậy, đưa ra những lời khuyên chí tình.

e. Tổng hợp đánh giá về nhân vật:

* Nguyên mẫu: Cao Bá Quát:

- Cùng họ Cao, giữ chức coi sóc việc học ở địa phương.

- Huấn Cao là người tử tù, dám cầm đầu đội quân chống lại triều đình. Cao Bát Quát là thủ lĩnh, quân sư cho cuộc khởi nghĩa của nhân dân Mỹ Lương – Hà Tây chống lại triều đình rồi cũng bị kết án tử hình.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Cùng được tôn vinh vì tài năng viết chữ đẹp.

- Sự cúi đầu trước Huấn Cao của quản ngục cũng giống như câu thơ của Cao Bá Quát: "Nhất sinh đê thủ bái mai hoa"

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

- Mang nhiều dấu ấn của chủ nghĩa lãng mạn:

+ Là con người tài hoa tài tử, khác thường.

+ Dùng thủ pháp cường điệu, phóng đại và thủ pháp đối lập.

- Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, dùng nhiều từ Hán Việt mang màu sắc cổ kính, gợi về cái đẹp của một thời vang bóng.

* Nội dung tư tưởng mà nhân vật truyền tải:

- Quan điểm thẩm mỹ tiến bộ: luôn cho rằng cái đẹp phải gắn liền với cái thiện.

- Thông điệp: cái đẹp sẽ chiến thắng cái xấu xa, cái thiện sẽ chiến thắng cái ác, ánh sáng sẽ chiến thắng bóng tối.

- Thông qua việc ca ngợi Huấn Cao tác giả tôn vinh những nét đẹp văn hóa truyền thống dân tộc, tôn vinh một trang anh hùng dũng liệt → Ca ngợi Huấn Cao là biểu hiện kín đáo của lòng yêu nước.

Tổng kết

Câu 2:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là nhà văn hiện thực xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại. Những sáng tác của ông xoay quanh hai đề tài chính là người trí thức

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

nghèo và người nông dân nghèo. Dù viết về đối tượng nào, những tác phẩm của ông cũng thấm đượm tinh thần nhân đạo.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thức xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cảm nhận về nhân vật

a) Trước khi đi ở tù

- Người nông dân lương thiện:

+ Sinh ra tội nghiệp, không cha không mẹ, sống và làm thuê cho nhiều người.

+ Lớn lên làm canh điền cho Bá Kiến.

+ Hiền lành, từng "ao ước có một gia đình nho nhỏ. Chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải.."

→ Con người lao động nghèo khổ đáng thương, hiền lành.

- Khi bóp chân cho bà ba: Thấy nhục chứ yêu đương gì, run run sợ hãi, uất ức chịu đựng.

→ Con người luôn ý thức được nhân phẩm, có lòng tự trọng và nhẫn nhịn trong thân phận tôi đòi, đáng thương.

b) Khi ở tù về: thay đổi cả nhân hình lẫn nhân tính

*** Mối quan hệ giữa Bá Kiến - Chí Phèo:**

- Chí là người nông dân hiền lành, lương thiện đã bị bá Kiến hãm hại đẩy vào tù, sau khi ở tù ra Chí hoàn toàn thay đổi cả về ngoại hình lẫn nhân tính.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Ngoại hình: "Cái đầu… gớm chết", trên mặt thì đầy những nét lằn ngang lằn dọc (kết quả của những lần rạch mặt ăn vạ).

+ Nhân tính: Hắn vừa đi vừa chửi, về hôm trước hôm sau lại ra chợ uống rượu với thịt chó từ sáng sớm đến chiều tối, sống triền miên trong vô thức từ cơn say này đến cơn say khác, làm tay sai đắc lực cho Bá Kiến và trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại → Chí đã bị vứt bên lề cuộc sống.

- Chí Phèo 3 lần đến nhà Bá Kiến, lần nào cũng mang theo hung khí (vỏ chai hoặc con dao) → Bá Kiến là nguyên nhân của sự tha hoá, nỗi đau bị từ chối quyền làm người và bi kịch của Chí.

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, Thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị → Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Hắn thấy hằn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình *"Chồng cày thuê… làm"*.

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình Bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như Thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện → Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

* Đặc sắc nghệ thuật làm nên sức hấp dẫn của nhân vật:

- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

+ Nghệ thuật điển hình hóa nhân vật: có cả những nét riêng và nét chung.

+ Chú ý phân tích diễn biến tâm lý nhân vật tự nhiên, hợp lý, hấp dẫn.

- Nghệ thuật xây dựng cốt truyện: kịch tính, biến hóa.

- Nghệ thuật trần thuật: không kể theo trình tự thời gian.

* Giá trị nội dung tư tưởng mà nhân vật truyền tải:

- Giá trị hiện thực:

Qua hình tượng nhân vật Chí Phèo tác giả đã khái quát lên một hiện tượng ở nông thôn Việt Nam trước cách mạng tháng Tám: một bộ phận người nông dân lao động lương thiện bị đẩy vào con đường tha hóa, lưu manh hóa và cuối cùng bị đẩy đến cái chết không lối thoát → phơi bày hiện thực xã hội.

- Giá trị nhân đạo:

+ Phát hiện, khẳng định, ca ngợi thiên tính tốt đẹp tiềm tàng và có sức sống bền bỉ trong mỗi con người → Kêu gọi người đọc tin tưởng vào bản chất người tốt đẹp trong mỗi con người và có trách nhiệm tìm kiếm, đánh thức tính người trong mỗi con người dù cho có lúc nó bị che khuất.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT TÔN ĐỨC THẮNG

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO NINH THUẬN	**KIỂM TRA HỌC KỲ I – Môn: NGỮ VĂN 11**
TRƯỜNG THPT TÔN ĐỨC THẮNG	**Thời gian làm bài: 90 phút;**
(Đề chính thức)	

Họ và tên thí sinh: …… Lớp: ……. SBD: …….

I.Đọc hiểu văn bản (3.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Cầm bút lên định viết một bài thơ

Chợt nhớ ra nay là ngày nhà giáo

Chợt xấu hổ cho những lần cao ngạo

Thì ra con cũng giống bấy nhiêu người…

Cầm bút lên điều đầu tiên con nghĩ

Đâu là cha, là mẹ, là thầy…

Chỉ là những cảm xúc vu vơ, tầm thường, nhỏ nhặt…

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Biết bao giờ con lớn được,

Thầy ơi! Con viết về thầy, lại "phấn trắng", "bảng đen"

Lại "kính mến", lại "hy sinh thầm lặng"…

Những con chữ đều đều xếp thẳng

Sao lại quặn lên những giả dối đến gai người…

[…]

Có những điều vô cùng giản dị

Sao mãi giờ con mới nhận ra…

(Không đề - Nguyễn Thị Chí Mỹ)

Câu 1 (1.0 điểm): Văn bản trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào? Phương thức biểu đạt chính là gì?

Câu 2 (1.0 điểm): Xác định 1 biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ sau và nêu hiệu quả nghệ thuật của nó:

Thầy ơi! Con viết về thầy, lại lại "phấn trắng", "bảng đen"

Lại "kính mến", lại "hy sinh thầm lặng"…

Những con chữ đều đều xếp thẳng

Sao lại quặn lên những giả dối đến gai người…

Câu 3 (1.0 điểm): Theo anh chị, nhà thơ đã nhận ra điều gì qua 2 câu thơ sau:

Có những điều vô cùng giản dị

Sao mãi giờ con mới nhận ra…

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

II. Tạo lập văn bản (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung của văn bản phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 120 chữ) bàn về ý nghĩa của lối sống chân thật.

Câu 2 (5.0 điểm)

Phân tích bi kịch tha hóa của nhân vật Chí Phèo trong truyện ngắn cùng tên của Nam Cao.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 4

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các phong cách ngôn ngữ đã học: sinh hoạt, nghệ thuật, báo chí, chính luận, hành chính – công vụ và các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

*** Cách giải:**

Phong cách ngôn ngữ: nghệ thuật

Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm

Câu 2:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các biện pháp nghệ thuật đã học

*** Cách giải:**

Biện pháp nghệ thuật: Liệt kê: "phấn trắng", "bảng đen", "kính mến", "hy sinh thầm lặng"

Tác dụng: Nhấn mạnh những hi sinh thầm lặng của người giáo viên và tình cảm yêu mến, quý trọng, sự biết ơn của học trò

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Tác giả nhận ra công lao và sự cống hiến, hy sinh thầm lặng của thầy giáo.

II. LÀM VĂN

Câu 1:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

*** Cách giải:**

* Giới thiệu vấn đề

* Giải thích vấn đề

- Chân thật là đúng đắn, có như thế nào thì bày tỏ đúng như thế

- Sống chân thật là sống đúng với con người của mình, không lắt léo, không man trá hay lừa lọc ai

* Phân tích, bàn luận vấn đề

- Tại sao con người cần phải sống chân thật?

+ Người sống chân thật sẽ nhận ra những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để từ đó có thể khắc phục

+ Người sống chân thật sẽ luôn cảm thấy thanh thản

+ Người sống chân thật sẽ được mọi người xung quanh tin tưởng, yêu quý, trở thành chỗ dựa cho bạn bè, người thân

+ Mọi người đều sống chân thật sẽ tạo dựng một xã hội tốt đẹp

- Phê phán những người sống giả dối

* Liên hệ bản thân

* Tổng kết

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. "Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của nó". Những sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

→ Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất → lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục → có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

→ Là một người lương thiện.

Phân tích bi kịch tha hóa của Chí Phèo

*** Từ người nông dân hiền lành, lương thiện bị biến thành thằng lưu manh.**

(+) Nguyên nhân:

- Do Bá Kiến: ghen → đẩy Chí Phèo vào tù.

- Do nhà tù đã nhào nặn, tha hóa Chí

→ Xã hội phi lý, bất công, ngang trái.

(+) Biểu hiện:

- Nhân hình:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Gương mặt: Cái đầu trọc lốc, cái răng cạo trắng hớn, cái mặt cong cong, hai mắt gườm gườm…

+ Trang phục: Mặc áo tây vàng với quần nái đen, phanh áo để lộ hình xăm…

- Nhân tính:

+ Uống rượu đến say khướt.

+ Chửi bới.

+ Đánh nhau.

+ Ăn vạ

+ Liều lĩnh, thách thức.

→ Thằng lưu manh hung hăng, liều lĩnh.

*** Bị tha hóa từ thăng lưu manh trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại.**

(+) Nguyên nhân:

- Do sự khôn ngoan, gian xảo của Bá Kiến.

- Do sự khờ khạo, u mê của Chí Phèo.

(+) Biểu hiện:

- Nhân hình: biến thành mặt một con vật lạ.

- Nhân tính:

+ Triền miên trong những cơn say → làm bất cứ cái gì mà người ta sai → gây tội ác.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Đoạn văn mở đầu tác phẩm: "Hắn vừa đi vừa chửi…" → sự phẫn uất, cô độc cùng cực của Chí Phèo.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT THAN UYÊN

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GD&ĐT LAI CHÂU **TRƯỜNG THPT THAN UYÊN** **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**ĐỀ KIỂM TRA HẾT HỌC KÌ LỚP 11** **Năm học: 2019 - 2020** **Môn: Ngữ văn** *(Thời gian: 90 phút, không kể thời gian giao phát đề)*

Phần I: Đọc hiểu (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Loài người không được cho sẵn bất cứ cái gì trên mặt đất này. Tất cả những gì anh ta cần - anh ta phải làm ra chúng. Và ở đây loài người đối mặt với sự lựa chọn cơ bản nhất của mình: anh ta chỉ có thể tồn tại được theo một trong hai cách - bằng cách làm việc độc lập với bộ óc của riêng anh ta, hay là trở thành một kẻ ăn bám sống nhờ bộ óc của những người khác. Người sáng tạo chọn cách thứ nhất. Kẻ ăn bám thì chọn cách thứ hai. Người sáng tạo một mình đối mặt với tự nhiên. Kẻ ăn bám đối mặt với tự nhiên thông qua những trung gian.

Mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự nhiên. Còn mối quan tâm của kẻ ăn bám là chinh phục con người.

Người sáng tạo sống với lao động của mình. Anh ta không cần gì khác. Mục đích cơ bản của anh ta là chính bản thân anh ta. Kẻ ăn bám sống cuộc đời thứ cấp. Anh ta cần những người khác. Những người khác trở thành động lực chính của anh ta.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

(Trích tiểu thuyết Suối nguồn, **Ayo Rand, NXB Trẻ, TP HCM, 2017, tr.1174)**

Câu 1: Xác định thao tác lập luận chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2: Trong đoạn trích, tác giả đã nhắc đến những đặc điểm nào của người sáng tạo?

Câu 3: Theo anh (chị) việc tác giả khẳng định: "Người sáng tạo sống với lao động của chính mình. Anh ta không cần ai khác" có ý nghĩa gì?

Câu 4: Anh/chị có đồng tình với ý kiến: "Mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự nhiên. Còn mối quan tâm của kẻ ăn bám là chinh phục con người"? Vì sao?

Phần II. Làm văn (7.0 điểm)

Phân tích bức tranh phố huyện lúc về đêm cho đến khi đoàn tàu đi qua trong tác phẩm Hai đứa trẻ của Thạch Lam.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 5

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU **Câu 1:**

*** Phương pháp**: Đọc, xác định thao tác lập luận chính

*** Cách giải:**

- Thao tác lập luận chính: so sánh

- Câu 2:

*** Phương pháp:** Đọc, tìm ý

*** Cách giải:**

- Những đặc điểm của người sáng tạo mà tác giả nhắc đến trong đoạn trích:

+ Làm việc độc lập với bộ óc của riêng anh ta

+ Một mình đối mặt với tự nhiên; mối quan tâm là chinh phục tự nhiên

+ Sống với lao động của mình, không cần ai khác

+ Mục đích cơ bản của anh ta là chính bản thân anh ta

Câu 3:

*** Phương pháp**: Đọc, phân tích

*** Gợi ý:**

- Tác giả đề cao, ca ngợi người sáng tạo.
- Đồng thời tác giả muốn nói người sáng tạo luôn có khả năng tự lập, khả

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

năng sáng tạo, có lòng tự trọng cao, không cần dựa dẫm, ỷ lại vào bất kì ai nhằm khẳng định giá trị bản thân bằng chính lao động của mình và để sống một cuộc đời thật sự có ý nghĩa…

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, bình luận

*** Cách giải:**

- Học sinh có thể đồng tình, không đồng tình hoặc đồng tình một phần

- Lý giải hợp lý, thuyết phục

II. LÀM VĂN **Câu 1:**

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

MB:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Dẫn dắt vấn đề

TB:

*** Cảnh phố huyện về đêm**

- *Khung cảnh:*

+ Bóng tối bao la phủ trùm tất cả, cả phố huyện chìm trong bóng tối.

+ Ánh sáng nhỏ bé yếu ớt chỉ là quầng, là khe, là vệt, là chấm và cuối cùng chỉ là hột sáng thưa thớt.

→ Có sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối, hình ảnh ngọn đèn leo lét nơi quán hàng chị Tí là biểu tượng cho kiếp sống nhỏ nhoi lay lắt, mù tối của những người cùng khổ trong biển đêm mênh mông của cuộc đời. Ngọn đèn ấy tuy yếu ớt nhưng vẫn là niềm lạc quan sống của những kiếp người nhỏ bé vô danh, vô nghĩa không tương lai, hạnh phúc trong xã hội cũ.

- *Sinh hoạt của con người:*

+ Các nhà đóng cửa im lìm.

+ Gánh phở của bác Siêu so với mẹ con chị Tí có phần khấm khá hơn nhưng lại đứng trước nguy cơ đáng sợ hơn: thất nghiệp. Bởi ở vùng quê này thứ quà của bác Siêu là một thứ quà xa xỉ.

+ Vợ chồng bác Xẩm sống trong cảnh màn trời chiếu đất, trông chờ vào của bố thí ở nơi đây → sự trông chờ trong vô vọng.

+ Mẹ con chị Tí: hàng nước đơn sơ.

+ Chị em Liên: quán nhỏ.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

→ Nghèo khổ, nhàm chán, tẻ nhạt, vô vị.

*** Tâm trạng của Liên:**

- Đêm tối với Liên quen lắm, chúng chẳng đáng sợ.

- Rồi Liên hoài tưởng về quá khứ tươi đẹp ở Hà Nội, nơi có một vùng sáng rực và lấp lánh.

- Như mọi người dân trong phố huyện Liên luôn mong chờ một cái gì đó mới mẻ, tươi sáng sẽ đến xua tan đi đêm đen âm u lụi tàn ở phố huyện.

→ Bằng trái tim đôn hậu, dịu dàng Thạch Lam đã phát hiện ra những rung động sâu xa, những khao khát thầm kín trong cuộc đời những con người tưởng như hoàn toàn an phận ấy.

KB: Nêu cảm nhận chung.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT BÌNH PHÚ

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM	**KIỂM TRA HỌC KÌ I (2019 - 2020)**
TRƯỜNG THPT BÌNH PHÚ	**MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 11**
.....	**Thời gian làm bài: 90 phút**
	(Không kể thời gian phát đề)

ĐỀ THI CHÍNH THỨC (Đề thi có 01 trang)

Phần I: Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản:

Bạn nói những gì, làm điều gì, cảm thấy như thế nào - tất cả đều có nguồn gốc từ trong tâm trí bạn và bắt đầu chỉ bằng một ý nghĩa.

Suy nghĩ của chúng ta cũng giống như những hạt giống, mỗi suy nghĩ sẽ đơm hoa kết trái để tạo ra một hương vị riêng biệt. Suy nghĩ có thể là sự sáng tạo hay phá hủy, yêu thương hay thù hận, nâng đỡ hay vùi dập. Khi chúng ta hiểu và học cách kiểm soát những ý nghĩa của bản thân thì chúng ta sẽ trải nghiệm được sự bình an, niềm hạnh phúc và sự vững vàng trong tâm hồn. Suy nghĩ tích cực dạy chúng ta cách hành động thay vì phản ứng "hướng dẫn" cuộc đời ta thay vì để cho hành vi của người khác, những trải nghiệm quá khứ, hay hoàn cảnh hiện tại điều khiển tinh thần của ta.

Theo tính toán, mỗi người trung bình có khoảng 30.000 - 50.000 ý nghĩ mỗi ngày. Một tâm trí đang trong tình trạng stress sẽ tạo ra nhiều ý nghĩ hơn, có thể lên đến 80.000 ý nghĩ. Hẳn

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

bạn đã từng rơi vào trạng thái căng thẳng thần kinh vì gặp phải một sự kiện đột ngột xảy ra trong đời, lúc đó có đến hàng ngàn ý nghĩ chạy dồn dập trong đầu bạn.

Tâm trí chúng ta có một khả năng rất lớn, làm việc không ngừng nghỉ ngơi cả khi ngủ. Như đã nói suy nghĩ chính là hạt giống cho những hành động và cả xúc. Vì vậy, bằng cách tạo nên những suy nghĩ tích cực và lành mạnh, chúng ta đã kích hoạt tiềm năng tích cực của chính mình.

(Frederic, Labarthe, Anthony Strano - Tư duy tích cực, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2014, trang 20, 21)

Thực hiện những yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên (0.5 điểm)

Câu 2: Theo tác giả, ý nghĩ phụ thuộc như thế nào vào trạng thái tinh thần của con người? (0.5 điểm)

Câu 3: Theo anh/chị, vì sao tác giả cho rằng: "Khi chúng ta hiểu và học cách kiểm soát những ý nghĩ của bản thân thì chúng ta sẽ trải nghiệm được sự bình an, niềm hạnh phúc và sự vững vàng trong tâm hồn"? (1.0 điểm)

Câu 4: Anh/chị có cho rằng: "Suy nghĩ chính là hạt giống cho những hành động và cảm xúc" không? Vì sao? (1.0 điểm)

Phần II: Làm văn (7.0 điểm)

Câu 1: (1.0 điểm)

Anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 100 chữ) nêu những suy nghĩ của mình về vai trò của suy nghĩ tích cực trong cuộc sống.

Câu 2: (6 điểm)

Phân tích quá trình thức tỉnh của Chí Phèo trong truyện ngắn cùng tên của Nam Cao.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 6

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp**: Đọc, căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: nghị luận

Câu 2:

*** Phương pháp:** Đọc, tìm ý, phân tích

*** Cách giải:**

Ý nghĩ phụ thuộc rất nhiều vào trạng thái tinh thần của con người:

- Khi bình thường, mỗi người có khoảng 30.000 - 50.000 ý nghĩ trong ngày;

- Khi stress, mỗi người có đến hàng ngàn, hàng chục ngàn ý nghĩ, khiến bản thân rơi vào trạng thái căng thẳng thần kinh.

Câu 3:

*** Phương pháp**: Đọc, phân tích

*** Gợi ý:**

- Vì: Khi hiểu và kiểm soát những ý nghĩ, chúng ta sẽ làm chủ được lời nói, hành động, cảm xúc; không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, pháp

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

luật. Từ đó, chúng ta có được sự bình an, niềm hạnh phúc và sự vững vàng trong tâm hồn.

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, bình luận

*** Gợi ý:** Học sinh có thể trả lời nhiều cách khác nhau, miễn sao phù hợp với yêu cầu của đề và các chuẩn mực đạo đức, pháp luật. Sau đây là các gợi ý:

- Đồng ý. Vì, suy nghĩ của con người biểu hiện cụ thể qua lời nói, hành động và cảm xúc.

- Không đồng ý. Vì, trong đời sống con người, có lúc lời nói, việc làm, cảm xúc bề ngoài không giống với ý nghĩ bên trong.

- Vừa đồng ý vừa không đồng ý: Thông thường, trong đời sống con người, nghĩ sao nói vậy, song cũng có nhiều lúc, không ít người, nghĩ một đằng làm một nẻo.

II.LÀM VĂN

Câu 1:

*** Phương pháp:**

*** Gợi ý:**

+ Suy nghĩ tích cực là tư duy theo chiều hướng lạc quan, tin tưởng, thấy được phương hướng, kết quả giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống.

+ Suy nghĩ tích cực có tác dụng và ý nghĩa quan trọng đối với đời sống tinh thần, định hướng hành động đúng đắn cho mỗi người.

+ Thiếu suy nghĩ tích cực, con người dễ rơi vào trạng thái bi quan, bế tắc.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Để có suy nghĩ tích cực, mỗi người cần rèn luyện thói quen tư duy, nâng cao kiến thức, tích cực trải nghiệm, luôn giữ tinh thần lạc quan…

+ Hãy học cách suy nghĩ tích cực để tạo dựng cuộc sống tốt đẹp cho bản thân.

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

MB:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Dẫn dắt vấn đề

TB:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

a) Hoàn cảnh, xuất thân của Chí Phèo trước khi bị tha hóa

- Hoàn cảnh xuất thân: không cha, không mẹ, không nhà, không cửa, một tấc đất cắm dùi cũng không có

- Tuy vậy, Chí vẫn giữ những phẩm chất tốt đẹp:

+ Là một con người lương thiện: đi ở hết nhà này đến nhà khác, cày thuê cuốc mướn để kiếm sống → làm ăn chân chính

+ Từng mơ ước giản dị về cuộc sống gia đình: có một ngôi nhà nho nhỏ, chồng cày thuê cuốc mướn… → Chí Phèo là một người lương thiện.

+ Có lòng tự trọng: Bà ba Bá Kiến gọi lên đấm lưng, bóp chân, Chí cảm thấy nhục → Là người có ý thức về nhân phẩm.

b) Qúa trình tha hóa

- Sau 7, 8 năm đi tù về, Chí Phèo bị tha hóa cả nhân hình lẫn nhân tính

+ Tha hóa về nhân hình

+ Tha hóa về nhân tính

→ Chí Phèo trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại

c) Qúa trình thức tỉnh của Chí Phèo:

*** Sự thức tỉnh sau cuộc gặp gỡ với Thị Nở**

- Sau cuộc gặp gỡ với Thị Nở, lần đầu tiên Chí Phèo thực sự "tỉnh"

+ Bâng Khuâng như tỉnh dậy sau một cơn say rất dài

+ Tỉnh để cảm thấy miệng đắng và "lòng mơ hồ buồn"

+ Cảm thấy "sợ rượu" → dấu hiệu của sự thức tỉnh rõ ràng nhất

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Cảm nhận những thanh âm của cuộc sống: âm thanh của tiếng chim hót, tiếng người cười nói…

+ Hắn đủ tỉnh để nhận thức hoàn cảnh của mình, để thấy mình cô độc

→ Cuộc gặp với Thị đã làm Chí Phèo thực sự tỉnh táo sau những cơn say triền miên

- Niềm hi vọng của thời trẻ quay trở lại: mong muốn một gia đình nho nhỏ, chồng cuốc mướn, cày thuê, vợ dệt vải; nuôi lợn, khá giả thì mua dăm ba sào ruộng

- Tình yêu với Thị Nở khiến hắn đủ hi vọng và mong ước có một gia đình: "Hay là mình sang ở với tớ một nhà cho vui"

→ Gặp Thị Nở, Chí Phèo đã trải qua những cảm xúc chưa hề có trong đời, đã thực sự "tỉnh" để yêu, để hi vọng, để mong ước

*** Từ bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người đến sự thức tỉnh nhận rõ kẻ thù**

- Tình yêu bị ngăn cấm bởi bà cô thị Nở, nởi vậy, khi Thị Nở từ chối, Chí Phèo thất vọng và đau đớn: Hắn tìm đến rượu rồi "ôm mặt khóc rưng rức"

→ Mong muốn trở về làm người lương thiện không còn nữa, Chí đau đớn, tuyệt vọng

- Hắn quyết định đến nhà thị Nở "để đâm chết cả nhà nó, đâm chết cái con khọm già nhà nó".

- Nhưng "hắn không rẽ vào nhà thị Nở mà thẳng đường đến nhà Bá Kiến và nói thẳng với Bá Kiến: Chí Phèo xác định đúng kẻ thù của mình

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Câu hỏi: "Ai cho tao lương thiện": thể hiện sự thức tỉnh rõ ràng nhất nhưng cũng là đau đớn nhất, Chí Phèo nhận ra rằng mình mong muốn trở về thành người lương thiện nhưng không thể nào được nữa

→ Hành động tự kết liễu thể hiện sự thức tỉnh rõ ràng nhất và cũng đau đớn nhất

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật Chí Phèo:

- Xây dựng nhân vật điển hình trong hoàn cảnh điển hình

- Nghệ thuật phân tích diễn biến tâm lý nhân vật.

KB: Nêu cảm nhận chung.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT BÌNH THUẬN

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	**KIỂM TRA HỌC KÌ I - LỚP 11**
BÌNH THUẬN	**Năm học: 2019 - 2020**
.....	**Môn: NGỮ VĂN**
TRƯỜNG THPT BẮC BÌNH	**Thời gian: 90 phút**
(Đề thi có 1 trang)	*(không kể thời gian giao đề)*

ĐỀ 1

I. ĐỌC - HIỂU (3 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:

"....Anh ra khơi

Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng

Phút chia tay anh dạo trên bến cảng

Biển một bên và em một bên...

Biển ồn ào em lại dịu êm

Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Anh như con tàu, lắng sóng từ hai phía

Biển một bên và em một bên...

Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn

Tàu anh buông neo giữa chùm sao xa lắc

Thăm thẳm nước trời nhưng anh không cô độc

Biển một bên và em một bên...

Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên

Bão táp chưa ngưng trong những vành tang trắng

Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng

Biển một bên và em một bên..."

(Trích Thơ tình người lính biển - Trần Đăng Khoa, 1982)

Câu 1: Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. (0.5 điểm)

Câu 2: Xác định phong cách ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản trên (0.5 điểm)

Câu 3: Xác định và phân tích 01 biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau? (1.0 điểm)

"Anh như con tàu lắng sóng từ hai phía

Biển một bên và em một bên..."

Câu 4: Nêu nội dung chính của văn bản (1.0 điểm)

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 1: (2.0 điểm)

Từ nội dung văn bản phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của biển đảo quê hương và trách nhiệm của mỗi người đối với chủ quyền biển đảo?

Câu 2: (5.0 điểm)

Phân tích hình tượng nhân vật Huấn Cao trong tác phẩm Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân.

.....HẾT.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 7

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I.ĐỌC HIỂU **Câu 1:**

***Phương pháp**: Đọc, xác định phương thức biểu đạt

***Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm

Câu 2:

***Phương pháp:** Đọc, xác định phong cách ngôn ngữ

***Cách giải:**

- Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

Câu 3:

***Phương pháp**: Xác định, phân tích

***Cách giải:**

- Biện pháp nghệ thuật**:** so sánh, ẩn dụ, điệp từ

- Câu thơ "Biển một bên và em một bên", "biển một bên" là hình ảnh ẩn dụ cho tình yêu quê hương đất nước, nhấn mạnh tình yêu quê hương đất nước và tình yêu đôi lứa hòa quyện.

Câu 4:

***Phương pháp:** Phân tích

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

***Cách giải:**

- Nội dung chính của đoạn thơ: Đoạn thơ kể về phút chia tay của nhân vật "anh", của tác giả với nhân vật "em" để lên đường làm nhiệm vụ của người lính biển. Phút giây đó có sự hòa quyện tình yêu đôi lứa với tình yêu quê hương; đồng thời, nhắn nhủ anh không cô độc vì được sống trong tình em và tình biển, tình quê hương.

- Có thể diễn đạt theo cách khác nhưng phải có sức thuyết phục. (0,5đ)

II.LÀM VĂN **Câu 1:**

*** Phương pháp: Phân tích, tổng hợp**

***Gợi ý:**

- Ý nghĩa của biển đảo quê hương:

+ Tạo nên sự toàn vẹn lãnh thổ, là chủ quyền bất khả xâm phạm của Việt Nam

+ Biển đảo mang đến nguồn lợi về kinh tế, du lịch,..

→ Biển đảo trong tâm thức người Việt là đất nước, là cuộc sống; và thực tế hàng ngàn năm lịch sử người Việt đã ra sức dựng xây, bảo vệ, sẵn sàng đổ cả máu xương cho chủ quyền biển đảo.

- Trách nhiệm của mỗi người:

+ Bảo vệ chủ quyền biển đảo, sự toàn vẹn lãnh thổ là trách nhiệm của mỗi người công dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

+ Thanh niên cần hưởng ứng và tích tực các diễn đàn hợp pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên internet, khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam trên các diễn đàn, đồng thời kịch liệt lên án và

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

đấu tranh tham gia ngăn chặn các hành vi xâm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam.

+ Không ngừng tu dưỡng phẩm chất người Việt Nam mới, tích cực tham gia xây dựng đất nước giàu mạnh, có định hướng lý tưởng yêu nước và đoàn kết thì chúng ta sẽ kết nối khối sức mạnh lớn đủ sức bảo vệ chủ quyền biển đảo.

+ Sẵn sàng chuẩn bị tinh thần tham gia trực tiếp vào công cuộc giữ gìn biển đảo quê hương bằng tất cả những gì mình có thể

Câu 2:

***Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

***Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

MB:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Giới thiệu nhân vật Huấn Cao

TB:

- Nguyên mẫu: Cao Bá Quát, nhân vật lỗi lạc thời trung đại

- Vẻ đẹp nhân vật Huấn Cao:

* Huấn Cao là người nghệ sĩ tài hoa:

+ Là người có "tài viết chữ rất nhanh, rất đẹp". Hơn thế mỗi con chữ của Huấn Cao còn chứa đựng khát vọng, hoài bão tung hoành cả đời người.

+ "Có được chữ ông Huấn là có được báu vật ở đời".

→ Ca ngợi nét tài hoa của Huấn Cao, Nguyễn Tuân đã thể hiện tư tưởng nghệ thuật của mình: kính trọng những con người tài hoa tài tử, trân trọng nghệ thuật thư pháp cổ truyền của dân tộc

* Là anh hùng có khí phách hiên ngang

+ Thể hiện rõ nét qua các hành động: dỗ gông, thảm nhiên nhận rượu thịt

+ Trong mọi hoàn cảnh khí phách hiên ngang ấy vẫn không thay đổi

* Là người có thiên lương trong sáng, nhân cách cao cả

+ Quan niệm cho chữ: trừ chỗ tri kỉ ngoài ra không vì vàng bạc châu báu mà cho chữ

+ Đối với quản ngục:

Khi chưa hiểu tấm lòng quản ngục Huấn Cao cho hắn là kẻ tiểu nhân tỏ ra khinh biệt.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Khi nhận ra tấm lòng quản ngục Huấn Cao không những cho chữ mà còn coi quản ngục là tri âm tri kỉ.

→ Huấn Cao là hình tượng của vẻ đẹp uy nghi giữa tài và tâm của người nghệ sĩ, của bậc anh hùng tuy thất thế nhưng vẫn hiên ngang.

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

- Đặt nhân vật vào tình huống truyện độc đáo, bộc lộ vẻ đẹp nhân vật.

- Khắc họa nhân vật mang nhiều dấn ấn của chũ nghĩa lãng mạn. Huấn Cao cũng giống như phần lớn các nhân vật trong truyện của Nguyễn Tuân. Họ là những tài hoa, tài tử, có tính cách, phẩm chất phi thường.

- Thủ pháp cường điệu, phóng đại, đối lập.

- Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, nhiều từ Hán việt, cổ kính, gợi lại không khí, khẩu khí của thời đã qua

KB: Nêu cảm nhận chung.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT CHƯƠNG MỸ A

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT CHƯƠNG MỸ A** **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I** **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11** Năm học: 2019 - 2020 Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu các câu hỏi từ 1 đến 4:

Hãy sống như đời sống để biết yêu nguồn cội

Hãy sống như đời núi vươn tới những tầm cao

Hãy sống như biển trào, như biển trào để thấy bờ biển rộng

Hãy sống và ước vọng để thấy đời mênh mông

Và sao không là gió, là mây để thấy trời bao la

Và sao không là phù sa dâng mỡ màu cho hoa

Sao không là bài ca của tình yêu đôi lứa

Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Và sao không là bão, là giông, là ánh lửa đêm đông

Và sao không là hạt giống xanh đất mẹ bao dung

Sao không là đàn chim gọi bình minh thức giấc

Sao không là mặt trời gieo hạt nắng vô tư...

(Khát vọng - Phạm Minh Tuấn)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên? (0.5 điểm)

Câu 2: Chỉ ra và phân tích hiệu quả của những biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ? (0.75 điểm)

Câu 3: Theo anh/chị, lời bài thơ gửi gắm đến người đọc điều gì? (0.75 điểm)

Câu 4: Từ những lời thơ trên, hãy phát biểu uy nghĩ của anh/chị về lối sống của tuổi trẻ học đường hiện nay? (Trình bày ngắn gọn trong khoảng 5 - 7 dòng) (1.0 điểm)

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về cảnh đám tang trong đoạn trích Hạnh phúc của một tang gia (Trích Số đỏ) của Vũ Trọng Phụng.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 8

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

Phương pháp: căn cứ vào kiến thức 6 phương thức biểu đạt

Cách giải:

- Phương thức chính: biểu cảm.

Câu 2:

Phương pháp: căn cứ kiến thức những biện pháp tu từ.

Cách giải:

- Các biện pháp tu từ:

+ Điệp ngữ: "Hãy sống như", "và sao không là"…

+ Câu hỏi tu từ

+ Liệt kê

- Tác dụng: các biện pháp tu từ trên nhấn mạnh vào khát vọng cao đẹp của nhạc sĩ, đặc biệt còn khiến lời ca như giục giã, nhắc nhở con người về lẽ sống đẹp.

Câu 3:

Phương pháp: đọc, hiểu.

Cách giải:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Lời bài thơ gửi gắm đến người đọc thông điệp: sống trên đời phải có ước mơ, khát vọng, hoài bão cao đẹp.

Câu 4:

Phương pháp: phân tích, bình luận

Cách giải:

*** Yêu cầu về kĩ năng:**

- Viết đúng kiểu đoạn văn nghị luận văn học từ 5 – 7 dòng.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:** đảm bảo được các ý sau:

- Giới thiệu về bộ phận giới trẻ hiện nay: là những bạn được sống trong hòa bình, cuộc sống đầy đủ tiện nghi và có cơ hội để phát triển.

- Nhiều bạn trẻ đã ý thức được bổn phận của mình và đang sống ý nghĩa từng ngày:

+ Ra sức học tập để phát triển trí tuệ, đạo đức.

+ Lối sống lành mạnh, lạc quan.

+ Biết yêu thương, chia sẻ, tạo dựng các mối quan hệ tích cực xung quanh.

…

- Bên cạnh đó vẫn có một bộ phận giới trẻ chưa nhận thức được vai trò của mình:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Lối sống không lành mạnh, đua đòi.

+ Chưa biết cố gắng học tập, rèn luyện đạo đức.

…

Liên hệ với bản thân.

II. LÀM VĂN

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

MB:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Dẫn dắt vấn đề

TB:

- Khái quát nội dung chính

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Phân tích: "Cảnh đám ma gương mẫu"

Cảnh đưa tang

a) Không khí

- Đám ma đi đến đâu làm huyên náo đến đấy

- Thi nhau mà rộn lên

- Cả thành phố rộn lên

→Vui tươi, nhộn nhịp

- Thành thử tang gia ai nấy cũng đều vui vẻ cả

Đi đám tang mà tất cả mọi người đều hân hoan, hớn hở

→ Sự suy đồi về đạo lý, tha hóa về nhân cách con người.

b) Nghi thức

- "Một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây"

- "Kiệu bát cống, lợn quay đi lọng, lốc bốc xoảng, bú dích, vài trăm người đi đưa"

→ To tát, hoành tráng, linh đình nhưng rất pha tạp, hỗ lốn, bát nháo, như một đám rước, đám biểu tình.

c) Người đưa đám

* Người trong gia đình

- Cô Tuyết:

+ Băn khoăn "tại sao Xuân không đến phúng viếng gì"

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Mặc bộ y phục "Ngây thơ"

+ Mặt lại hơi có vẻ buồn lãng mạn rất đúng mốt một nhà có đám.

→ Mục đích: Tìm người yêu, trình diễn thời trang gợi cảm, chứng minh mình chưa đánh mất cả chữ trinh.

- Tú tân:

+ "Chạy lên bấm máy ảnh lách tách"

+ Chỉ huy những nhà tài tử chụp ảnh.

→Như một người "nhạc trưởng", chỉ huy mọi người chụp ảnh, mục đích chính muốn khoe tài chụp ảnh của mình.

- Cụ bà

+ Sung sướng kêu lên "Ấy giá không có món ấy thì là thiếu chưa được to"

→ Mục đích: Lo nghĩ cho sự danh giá của đám tang, sợ đám tang chưa được to tát , linh đình

* Người ngoài gia đình

- Bạn cụ cố Hồng:

+ Phô trương huy chương: Bắc Đẩu bội tinh, Long bội tinh, Cao Miên bội tinh…

+ Phô trương râu: hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lún phún hay rầm rậm, loăn quăn.

+ Thấy cảm động vì làn da trắng thập thò của cô Tuyết

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

→ Mục đích: phô trương danh thế, trình diễn thời trang râu, bộc lộ bản tính dâm đãng.

- Xuân tóc đỏ

+ "Len vào hàng đầu"

+ Có "công" làm cho đám tang trở nên to tát, long trọng hơn

→ Vô học, vô giáo dục

- Sư cụ chùa Tăng Phú:

+ Sung sướng, vênh váo vì được cơ hội khoe đã đánh đổ được hội Phật giáo

- Đám trai thanh gái lịch:

+ Chim nhau, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hẹn hò nhau.

+ Bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa ma.

- Mọi người trong khu phố:

+ Nhốn nháo lên khen đám ma to.

→ Vạch trần sự giả dối, phô trương của những kẻ lắm tiền nhiều của, của những kẻ tri thức nhưng phi đạo đức

→ Đám tang diễn ra như một tấn hài kịch. Đó là dịp để người ta "khoe danh", "khoe của", "khoa áo", "khoe tình". Đám tang này to tát, linh đình nhưng chỉ thiếu một thứ duy nhất đó chính là tình người.

- "Đám cứ đi"

+ Tác giả ẩn từ "tang', thực chất đây như một đám rước, đám hội.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ "Cứ đi": cứ diễn ra những điều đang diễn ra, cứ đi mặc kệ dư luận, thản nhiên phơi bày sự vô đạo đức.

→ Hành trình xuống mộ của xã hội lúc bấy giờ: cái đám đông vô tình vô nghĩa này nó đang đi dần đến sự kết thúc, bắt buộc phải kết thúc. Không để cho những loại người như vậy tồn tại làm vấy bẩn xã hội.

Cảnh hạ huyệt

- Cậu tú Tân bắt bẻ mọi người tạo dáng để chụp ảnh kỉ niệm lúc hạ huyệt, bạn của cậu nhảy lên các nấm mộ khác để chụp cho ảnh khỏi giống nhau.

- Ông Phán mọc sừng oặt người đi khóc mãi không thôi và dúi vào tay Xuân một cái giấy bạc năm đồng gấp tư.

→ Đám tang trở thành trò diễn bịp bợm, lố lăng.

Nghệ thuật

- Nghệ thuật trào phúng

- Giọng điệu mỉa mai, châm biếm

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT LONG THẠNH

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT LONG THẠNH **TỔ: VĂN - CD**	**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019 - 2020** **MÔN THI: NGỮ VĂN 11** Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề) Ngày thi: 09/12/2019

A. PHẦN ĐỌC - HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Thành công và thất bại chỉ đơn thuần là những điểm mốc nối tiếp nhau trong cuộc sống để tôi luyện nên sự trưởng thành của con người. Thất bại giúp con người đúc kết được kinh nghiệm để vươn tới chiến thắng và khiến những thành công đạt được thêm phần ý nghĩa. Không có ai luôn thành công hay thất bại, tuyệt đối thông minh hay dại khờ, tất cả đều phụ thuộc vào nhận thức, tư duy tích cực hay tiêu cực của mỗi người. Như chính trị gia người Anh, Sir Winston Churchill, từng nói: "Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn". Sẽ có những người bị ám ảnh bởi thất bại, bị chúng bủa vây, che lấp những cơ hội dẫn tới thành công. Tuy nhiên, đừng sa vào vũng lầy bi quan đó, thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống. Đó là một điều bạn không thể tránh khỏi, nếu không muốn nói thực sự là trải nghiệm mà bạn nên có trong đời. Vì vậy, hãy thất bại một cách tích cực."

(Học vấp ngã để từng bước thành công - John C.Maxwell)

Câu 1 (0.5 điểm): Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

Câu 2 (0.5 điểm): Xác định chủ đề của đoạn trích?

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 3 (1.0 điểm): Hãy xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: "Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn."

Câu 4 (1.0 điểm): Tại sao tác giả lại nói: "...thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống"?

B. PHẦN LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến sau: "Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn trong mọi cơ hội."

Câu 2 (5.0 điểm)

Phân tích diễn biến tâm trạng Chí Phèo (sau khi gặp Thị Nở) trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 9

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt: nghị luận

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Chủ đề: Chủ đề chính của đoạn trích là nói về sự tất yếu của thành công và thất bại trong cuộc sống của con người.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Biện pháp tu từ: điệp từ "khó khăn", "cơ hội".

- Tác dụng: Làm cho câu văn có nhịp điệu, giàu giá trị tạo hình. Qua đó nhấn mạnh cách nhìn của một người đối với khó khăn và cơ hội.

Câu 4:

*** Phương pháp**: Phân tích, tổng hợp

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Cách giải:**

- "Lẽ tự nhiên" hay "phần tất yếu" tức là điều khách quan, ngoài ý muốn con người và con người không thể thay đổi.

+ Bởi vì trong cuộc sống không ai là không gặp thất bại. Có người thất bại nhiều, thất bại lớn. Có người thất bại ít, thất bại nhỏ.

+ Vì đó là điều tất yếu nên ta đừng thất vọng và chán nản. Hãy dũng cảm đối mặt và vượt qua.

II.LÀM VĂN **Câu 1:**

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

***Cách giải:**

*** Yêu cầu về kĩ năng:**

- Viết đúng kiểu đoạn văn nghị luận xã hội trình bày về quan điểm đưa ra.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:** đảm bảo được các ý sau:

a) Giải thích:

- Người thành công là người đạt được mục đích mà mình đặt ra sau một quá trình nỗ lực, cố gắng.

- Kẻ thất bại là người không thực hiện được những mong muốn, dự định đã đặt ra.

- Cơ hội: hoàn cảnh thuận tiện gặp được để làm việc gì mình mong ước.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

→ Về thực chất, câu nói khẳng định sự thành bại của mỗi người phụ thuộc vào cách người ấy đón nhận và xử thế trước những vấn đề của đời sống.

b) Phân tích, bình luận

- Thành và bại luôn song hành như một thực thể khách quan. Không ai không từng gặp thất bại, ngay cả những người thành công. (dẫn chứng)

- Sự thành bại của mỗi người không chỉ phụ thuộc vào tài năng hay cơ hội mà còn ở thái độ của người đó trước những khó khăn trong cuộc sống:

+ Với những người giàu nghị lực, mỗi khó khăn là cơ hội để tích lũy kinh nghiệm, kiểm chứng năng lực của bản thân. Và như thế, họ sẽ luôn tìm thấy cơ hội trong mỗi khó khăn để thành công.

+ Với những người bi quan, lười biếng khi gặp khó khăn thử thách vội chán nản, tự tìm thấy lý do để thoái thác công việc, từ bỏ ước mơ. Không vượt qua khó khăn càng khiến họ mất hết niềm tin để rồi chỉ thấy khó khăn trong mọi cơ hội. Và chắc chắn họ sẽ luôn thất bại.

- Cuộc sống rất khắc nghiệt nhưng luôn ẩn giấu nhiều cơ hội mà mọi người cần nắm bắt.

- Sự thành bại ở một giai đoạn không có ý nghĩa trong suốt cả cuộc đời. Mọi người cần có cách ứng xử trước mọi thành bại để đạt được những điều mình mong ước. Thành công chỉ có được sau quá trình học tập, tích lũy, nỗ lực, rèn luyện lâu dài.

- Phê phán thái độ sống hèn nhát, lười biếng, dễ gục ngã, mất niềm tin sau những lần thất bại.

c) Bài học nhận thức và hành động

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Cần phải có niềm tin, nghị lực lớn để vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống, để luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn.

- Không ngại đối mặt với khó khăn. Coi khó khăn, thử thách như một phần tất yếu của cuộc sống.

- Luôn hành động mạnh mẽ, quyết đoán để khắc phục khó khăn…

Câu 2:

***Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

***Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. "Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

nó". Những sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

→ Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất → lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục → có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

→ Là một người lương thiện.

Diễn biến tâm trạng Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở:

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị → Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

+ Hắn thấy hắn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình "Chồng cày thuê…làm".

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình Bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện => Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì Tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỞ GD VÀ ĐT VĨNH PHÚC

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC **KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2019 - 2020**

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN: NGỮ VĂN 11

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3.0 ĐIỂM)

Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu dưới đây:

Điện thoại đã được cấm sử dụng trong các giờ học ở Pháp, tuy nhiên vào năm học tới, học sinh nước này còn bị cấm sử dụng điện thoại trong giờ ra chơi, giờ ăn trưa và thời gian luân chuyển giữa các tiết học.

Phản ứng của giáo viên và phụ huynh trước lệnh cấm này được chia thành 2 phe đối lập. Một số nói rằng, trẻ phải được "sống trong thời gian riêng của mình". Ở Pháp, khoảng 93% trẻ từ 12-17 tuổi sở hữu điện thoại di động.

"Ngày nay, trẻ không còn hứng thú với việc vui chơi chạy nhảy trong giờ ra chơi nữa. Tất cả chúng đều dán mắt vào điện thoại. Và dưới góc độ giáo dục thì đó là một vấn đề" – ông Jean-Michel Blanquer, Bộ trưởng Giáo dục Pháp nhận định.

"Điều này là để đảm bảo rằng các quy định và điều luật được tôn trọng. Việc sử dụng điện thoại bị cấm trong lớp học. Với các hiệu trưởng, giáo viên và phụ huynh, chúng ta phải

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

tìm ra cách để bảo vệ học sinh khỏi việc bị mất tập trung vì màn hình và điện thoại" – ông nói.

(Trích bài báo Trường học Pháp cấm điện thoại cả trong giờ ra chơi - dẫn theo Vietnamnet.vn 13/12/2017)

Câu 1: Xác định câu chủ đề của đoạn văn bản trên (0.5 điểm)

Câu 2: Lý do Bộ trưởng Giáo dục Pháp cấm học sinh sử dụng điện thoại trong giờ ra chơi là gì? (0.5 điểm)

Câu 3: Anh/chị hiểu "sống trong thời gian riêng của mình" là như thế nào? (1.0 điểm)

Câu 4: Là học sinh, anh/chị có đồng tình với quan điểm của Bộ trưởng Giáo dục Pháp hay không? Vì sao? (1.0 điểm)

II. PHẦN LÀM VĂN (7.0 ĐIỂM)

Cảm nhận của anh/chị về cách đợi tàu của hai chị em Liên trong truyện ngắn Hai đứa trẻ của Thạch Lam (Ngữ văn 11, tập một, NXB giáo dục, 2017)

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 10

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

Phương pháp: Phân tích, tổng hợp

Cách giải:

- Câu chủ đề: Điện thoại đã được cấm sử dụng trong các giờ học ở Pháp, tuy nhiên vào năm học tới, học sinh nước này còn bị cấm sử dụng điện thoại trong giờ ra chơi, giờ ăn trưa và thời gian luân chuyển giữa các tiết học.

Câu 2:

Phương pháp: Phân tích, tổng hợp

Cách giải:

- Lý do: Ngày nay, trẻ không còn hứng thú với việc vui chơi chạy nhảy trong giờ ra chơi nữa. Tất cả chúng đều dán mắt vào điện thoại. Và dưới góc độ giáo dục thì đó là một vấn đề.

Câu 3:

Phương pháp: Phân tích, tổng hợp

Cách giải:

- Câu nói "sống trong thời gian riêng của mình" nghĩa là được có thời gian riêng, dành cho những vấn đề cá nhân mà không ai can thiệp.

Câu 4:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Phương pháp: Phân tích, tổng hợp

Cách giải:

Học sinh nêu lên quan điểm mình cho là phù hợp. Gợi ý:

- Đồng ý.

- Vì đây là quan điểm tiến bộ, mong học sinh tiếp cận được những điều tốt đẹp:

+ Trẻ em hòa nhập với thầy cô, bạn bè nhiều hơn.

+ Trẻ em có thể năng động, vận động cơ thể hơn vào mỗi giờ giải lao

+ Trẻ em có nhiều thời gian học hỏi và sống với đời thực hơn.

II.LÀM VĂN

***Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

***Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Giới thiệu tác giả, tác phẩm**

- Giới thiệu khái quát về Thạch Lam: nổi tiếng với văn phong lãng mạn, giọng văn đầy chất thơ nhưng không ủy mị, thảm sầu như những nhà văn lãng mạn cùng thời. Ông thường viết những truyện không có chuyện, chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật với những cảm xúc mong manh, mơ hồ trong cuộc sống thường ngày. Mỗi truyện của Thạch Lam như một bài thơ trữ tình, giọng điệu điềm đạm nhưng chứa đựng biết bao tình cảm mến yêu chân thành và sự nhạy cảm của tác giả trước những biến thái của cảnh vật và lòng người.

- Giới thiệu chung về truyện ngắn *Hai đứa trẻ*: *Hai đứa trẻ* là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, in trong tập *Nắng trong vườn*

*** Tâm trạng của hai chị em Liên trong cảnh đợi tàu**

Trước khi tàu đến:

- An dù buồn ngủ ríu cả mắt nhưng vẫn dặn chị tàu đến nhớ đánh thức em

- Liên ngồi yên ngắm sao trời,..

Khi tàu đến:

- Nhìn thấy ánh đèn ghi từ xa, nghe tiếng còi vọng lại Liên đã vội vã gọi em dậy.

- Rồi tàu đến Liên dắt em đứng dậy nhìn đoàn xe vụt qua.

Hình ảnh đoàn tàu:

– Chuyến tàu đêm qua phố huyện là niềm vui duy nhất trong ngày của chị em Liên.

+ Mang đến một thế giới khác: ánh sáng xa lạ, âm thanh nao nức, tiếng ồn ào của khách và đối lập với nhịp điệu buồn tẻ nơi phố huyện.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Chuyến tàu ở Hà Nội về: trở đầy ký ức tuổi thơ của hai chị em Liên, mang theo một thứ ánh sáng duy nhất, như con thoi xuyên thủng màn đêm, dù chỉ trong chốc lát cũng đủ xua tan cái ánh sáng mờ ảo nơi phố huyện.

– Việc chờ tàu trở thành một nhu cầu như cơm ăn nước uống hàng ngày của chị em Liên. Liên chờ tàu không phải vì mục đích tầm thường là đợi khách mua hàng mà vì mục đích khác:

+ Được nhìn thấy những gì khác với cuộc đời mà hai chị em Liên đang sống.

+ Con tàu mang đến một kỷ niệm, đánh thức hồi ức về kỷ niệm mà chị em cô đã từng được sống.

+ Giúp Liên nhìn thầy rõ hơn sự ngưng đọng tù túng của cuộc sống phủ đầy bóng tối hèn mọn, nghèo nàn của cuộc đời mình

*** Ý nghĩa biểu tượng của chuyến tàu đêm:**

– Hình ảnh con tàu lặp nhiều lần trong tác phẩm.

– Là biểu tượng của một thế giới thật đáng sống với sự giàu sang và sự rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh với người dân phố huyện.

- Niềm vui đợi tàu của hai chị em Liên là niềm hạnh phúc thiêng liêng, giúp họ quên đi cuộc sống tăm tối. Nó xuất phát từ nhu cầu của đời sống tinh thần.

→ Qua tâm trạng của Liên tác giả thể hiện thái độ vừa cảm thương xót xa trước cuộc sống lay lắt, bế tắc của những kiếp người nhỏ bé vừa nâng niu trân trọng những khát vọng đổi đời ở những con người này.

Khi con tàu đi qua:

- Khi con tàu đi qua, hai chị em Liên trở về với cuộc sống hiện tại: trở về với bóng đêm, tĩnh lặng với nỗi buồn, tiếc nuối.

Nghệ thuật:

- Bút pháp tương phản đối lập

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Miêu tả sinh động những biến đổi tinh tế của cảnh vật và tâm trạng của con người

- Ngôn ngữ tượng trưng, giàu hình ảnh

- Giọng điệu nhẹ nhàng, thấm đượm chất thơ, chất trữ tình sâu sắc

*** Tổng kết**

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT BẮC THĂNG LONG

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT BẮC THĂNG LONG **TÔ VĂN** **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**ĐỀ THI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019 - 2020** **Môn: NGỮ VĂN - LỚP 11** Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU (3 ĐIỂM)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Ăn tết rừng xong
từ giã chú tắc kè
chúng tôi xuôi - ào ào cơn lũ đổ
các binh đoàn tràn vào thành phố
đang mùa thay lá những hàng me

Lá me vàng lăn tăn trải thảm phố hè
chồi xanh lăn tăn nơi đầu cành run rẩy
cơn gió thoảng chút hương rừng đâu đấy
hạt mưa đầu mùa trong suốt giữa lòng tay

Người bạn tôi không về tới nơi này
anh gục ngã bên kia cầu xa lộ
anh nằm lại trước cửa vào thành phố
giây phút cuối cùng chấm dứt cuộc chiến tranh

Đồng đội, bao người không "về tới" như anh
nằm lại Cầu Bông, Đồng Dù, và xa nữa...

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

tất cả họ, suốt một thời máu lửa
đều ước ao thật giản dị:
sắp về!

(Trích Tiếng tắc kè kêu trong thành phố, Nguyễn Duy)

Câu 1: Chỉ ra các phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên.

Câu 2: Thành phố trong ngày người lính trở về được miêu tả qua những hình ảnh nào?

Câu 3: Anh/chị có suy nghĩ gì về hình ảnh người lính trong những câu thơ:

"Anh gục ngã bên kìa cầu xa lộ

Anh nằm lại trước cửa vào thành phố

Giây phút cuối cùng chấm dứt cuộc chiến tranh"?

Câu 4: Điều ước cuối cùng trong bài thơ gợi lên mong mỏi gì của người lính nói riêng và toàn dân tộc nói chung?

II. LÀM VĂN (7 ĐIỂM)

Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Chí Phèo (trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao) từ buổi sáng sau khi gặp Thị Nở đến khi kết thúc cuộc đời để thấy rõ bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của nhân vật này?

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 11

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

***Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

***Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt của đoạn thơ là: phương thức biểu cảm, tự sự, miêu tả.

Câu 2:

***Phương pháp:** đọc, tìm ý

***Cách giải:**

- Hình ảnh: cơn lũ ào ào, hàng me thay lá, gió thoảng, mưa đầu mùa rơi.

Câu 3:

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

***Cách giải:**

- Câu thơ trên nói về sự khốc liệt của chiến tranh và sự hi sinh anh dũng của những người lính. Các anh đã ra đi với tâm thế quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh. Và buồn thay, ngày độc lập – ngày mà các anh mong chờ thì giờ đây các anh lại không được đứng dậy để chào đón giây phút thiêng liêng ấy.

Câu 4:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

***Cách giải:**

- Điều ước trong bài thơ: "sắp về!"

- Điều ước thật giản đơn, nó gợi lên mong mỏi về một đất nước bình yên, về niềm khát khao hòa bình, về ước mong được đoàn tụ với gia đình, với những người thân yêu của người lính nói riêng và cả toàn dân tộc nói chung.

II.LÀM VĂN

***Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

***Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. "Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

nó". Những sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

-> Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất -> lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục -> có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

=> Là một người lương thiện.

Diễn biến tâm trạng Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở:

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị => Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

+ Hắn thấy hằn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình "Chồng cày thuê… làm".

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện => Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì Tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT QUANG TRUNG

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG	KIỂM TRA HỌC KÌ 1 - KHỐI 11
Tổ Ngữ Văn	Năm học: 2019 - 2020 Môn: **Ngữ Văn** Thời gian: 90 phút (*Không kể thời gian giao đề*)

I. ĐỌC - HIỂU (3.0 ĐIỂM)

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:

"....Người cao nhất, to nhất, giỏi nhất, đáng sợ nhất, nhiều kẻ thù nhất Việt Nam ... là thằng "con nhà người ta"

Rồi nữa, đã hết đâu! "Bằng tuổi con bây giờ, ngày xưa, mẹ đã phải đi làm đồng, đi bán hàng, đi kiếm tiền, đi lao động...." (Nói chung là ngoan!)

"Bằng tuổi con ngày xưa, mẹ không bao giờ cãi bà, mẹ nghe lời ông, mẹ học giỏi!" (Nói chung cũng là ngoan!)

"Bằng tuổi con ngày xưa, ba đâu có được dùng điện thoại, đâu có được xem ti vi, không được ăn gà rán nhưng vẫn lao động và học tập rất giỏi...." (Nói chung là vô cùng ngoan!!!)

....

Ngày xưa thì nêu gương là một trong bốn phương pháp quan trọng của dạy học, nhưng giờ thì bỏ rồi, không so sánh nữa. Hằng trăm chỗ lệch, so làm sao được mà cứ so chứ?.... Ngày xưa, báo Hoa Học Trò còn thỉnh thoảng viết về thủ khoa, về các bạn học giỏi. Giờ thì thôi rồi,

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

vì thấy tác dụng phụ của những tấm gương đó là toàn gây ra stress cho trẻ con và châm ngòi cho các cuộc cãi cọ trong nhà.

Mọi so sánh đều là khập khiễng! Điều kiện gia đình khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, xuất phát điểm khác nhau, gene khác nhau, phúc phần khác nhau....

Vậy nên, cuối cùng thì bảng xếp hạng quan trọng nhất mà chúng ta cần quan tâm là bảng xếp hạng của con mình với chính nó. Con mình là ai, ở đâu? Nó thích cái gì, nó giỏi cái gì, nó kém cái gì, nó có hài lòng không? Nó có chiến lược nào riêng không? Chỉ so nó với chính nó ngày hôm qua hoặc so với tương lai, kiểu như "Nếu muốn ngày sau làm bác sĩ thì con còn thiếu cái abc này...."

Chỉ nên so sánh con mình với chính nó, còn lại vứt hết các thể loại "con nhà người ta" đi! Nhé, năn nỉ đấy!

(Trích Con nghĩ đi, mẹ không biết! - Nhà báo Thu Hà - NXB Văn Học, 2016)

Câu 1: (1,0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được tác giả sử dụng trong văn bản trên?

Câu 2: (1.0 điểm) Trong văn bản, các bậc cha mẹ thường so sánh con với đối tượng nào và so sánh như thế nào?

Câu 3: (1.0 điểm) Anh/chị có tán đồng với sự so sánh của các bậc cha mẹ đó không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 ĐIỂM)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung của văn bản đọc - hiểu, anh/chi hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ để bày tỏ suy nghĩ của mình về quan điểm. Cha mẹ "Chỉ nên so sánh con mình với chính nó, còn lại vứt hết các thể loại "con nhà người ta" đi"

Câu 2 (5.0 điểm)

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Bằng sự hiểu biết của mình về truyện ngắn Chữ người tử từ của nhà văn Nguyễn Tuân, anh/chị hãy lý giải vì sao cảnh cho chữ trong tác phẩm lại là "một cảnh tượng xưa nay chưa từng có"?

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 12

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I.ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

***Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là: phương thức nghị luận

Câu 2:

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

***Cách giải:**

- Đối tượng: "con nhà người ta", bố mẹ ngày xưa.

- Các bậc cha mẹ thường so sánh con mình thua kém về mọi mặt so với "con nhà người ta" và bố mẹ ngày xưa.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

***Cách giải:**

- Không tán đồng.

- Vì:

+ Mọi so sánh đều là khập khiễng! Điều kiện gia đình khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, xuất phát điểm khác nhau, gene khác nhau, phúc phần

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

khác nhau bởi vậy mà không thể đánh đồng ai cũng như ai và mặc định so sánh con mình với "con nhà người ta" và so sánh con mình với thời đại của bố mẹ ngày xưa được.

+ Việc so sánh trên gây nên những áp lực cho trẻ và ảnh hưởng xấu đến tâm lý và sự phát triển của trẻ

II.LÀM VĂN

Câu 1:

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

***Cách giải:**

Yêu cầu về kĩ năng:

- Viết đúng kiểu đoạn văn nghị luận xã hội trình bày về quan điểm đưa ra.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu về kiến thức:

Gợi ý:

* Bình luận

- Đây là một nhận định đúng.

- Vì mỗi cá thể khác nhau về hoàn cảnh, xuất thân, thời đại,… (dẫn chứng)

- Sự phát triển của mỗi người không chỉ phụ thuộc vào sự cố gắng của người đó mà còn ở những yếu tố khách quan:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Một gia đình khó khăn không thể đem so sánh với một gia đình giàu có. Các em sống trong gia đình giàu có có nhiều điều kiện để phát triển hơn.

+ Thời đại bây giờ không thể so sánh với thời đại ngày xưa. Bây giờ, công nghệ phát triển, các em có nhiều điều kiện tiếp cận đồng thời đó cũng là những cám dỗ thách thức các em.

+ Đứa trẻ này cũng không thể so sánh với đứa trẻ khác về sự thông minh bởi gene từ bố mẹ của chúng là khác nhau. Và mỗi người có một khả năng, một tính cách riêng nên chúng ta không thể đánh đồng tất cả.

- Mỗi người là một cá thể khác nhau, những điểm mạnh điểm yếu khác nhau bởi vậy không nên so sánh.

- Sự thành bại ở một giai đoạn không có ý nghĩa trong suốt cả cuộc đời. Mọi người cần có cách ứng xử trước con em của mình để có được sự phát triển và khuyến khích các em về lâu dài.

*Phản đề:

- Nói như vậy không có nghĩa là ủng hộ những bạn chưa biết cố gắng.

- Phê phán thái độ sống hèn nhát, lười biếng, dễ gục ngã, mất niềm tin của một số bạn trẻ.

* Bài học nhận thức và hành động

- Cần phải có cái nhìn khách quan, bao quát đối với từng đối tượng để các em có thể phát triển tốt hơn.

- Học sinh cần ra sức rèn luyện, trau dồi, phát triển bản thân để chứng minh khả năng riêng của mình với mọi người.

Câu 2:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

***Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

***Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

*** Giới thiệu tác giả, tác phẩm**

- Nguyễn Tuân là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại, là một nhà văn có cá tính độc đáo, có thể coi ông là một định nghĩa về người nghệ sĩ.

- Nét nổi bật trong phong cách của Nguyễn Tuân là ở chỗ, Nguyễn Tuân luôn nhìn sự vật ở phương diện văn hóa và mỹ thuật, nhìn con người ở phẩm chất nghệ sĩ và tài hoa. Sáng tác của Nguyễn Tuân thể hiện hài hòa màu sắc cổ điển và hiện đại. Đặc biệt, ông thường có cảm hứng mãnh liệt với cái cá biệt, phi thường, dữ dội và tuyệt mỹ.

- Truyện ngắn *Chữ người tử tù* lúc đầu có tên là *Dòng chữ cuối cùng*, in lần đầu tiên năm 1938 trên tạp chí *Tao đàn*, sau được lựa chọn vào tập truyện *Vang và bóng một thời*, 1940. Các lần tái bản sau, *Vang và bóng*

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

một thời được đổi tên là *Vang bóng một thời* và *Dòng chữ cuối cùng* được đổi tên là *Chữ người tử tù*.

*** Cảnh cho chữ - cảnh tượng xưa nay chưa từng có**

- Tóm tắt nội dung chính tác phẩm

- Vị trí của cảnh cho chữ

Tình huống cho chữ chưa từng có

- Địa điểm cho chữ đặc biệt:

+ Thông thường cho chữ ở nơi thư phòng yên tĩnh, không khí trang trọng.

+ Cảnh cho chữ lại diễn ra ở địa điểm nhà tù tối tăm, ẩm thấp, mặt đất đầy phân chuột, phân gián.

- Thời điểm cho chữ:

+ Khi người viết chữ ở vào tâm thế thoải mái, thanh thản, tâm tĩnh để tạo ra nét chữ giàu ý nghĩa.

+ Cảnh cho chữ trong tác phẩm: đêm khuya, thời khắc cuối đời của người cho chữ.

- Vị thế của người cho chữ và người xin chữ có sự đảo lộn

+ Người cho chữ: người sáng tạo ra cái đẹp, ở vị thế của tử tù, người ban phát cái đẹp, giáo dục quản tù

+ Người xin chữ: quản ngục, được giáo dục.

→ Cảnh tượng chưa từng có

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Nghệ thuật: Dùng thủ pháp đối lập tương phản để dựng lên song hành cảnh nhà giam và cảnh cho chữ

→ Nhà văn truyền tải thông điệp: sự chiến thắng tất yếu của cái đẹp của cái thiện ở trên cuộc đời này.

- Sự cảm hóa chưa từng có:

+ Lời khuyên của tử tù khuyên quản ngục giữ thiên lương

+ Hành động của quản ngục : "kẻ mê muội này xin bái lĩnh"

Ý nghĩa của cảnh cho chữ:

- Tỏa sáng vẻ đẹp của các nhân vật

- Làm nổi bật giá trị tư tưởng của tác phẩm.

- Tài năng nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Tuân:

+ Phát huy cao độ bút pháp lãng mạn (vượt xa cái nhạt nhòa, tầm thường)

+ Nổi bật nghệ thuật đối lập tương phản

+ Dàn dựng theo nghệ thuật điển ảnh (nhịp điệu chậm rãi, cảnh hiển ra như cuốn phim điện ảnh, mảng tối, sáng, nhân vật hiện lên rõ nét)

+ Từ Hán Việt (dựng lại không khí thời đã qua, cổ kính, trang nghiêm, bi tráng)

*** Tổng kết**

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT CHU VĂN AN

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN **TỔ NGỮ VĂN** **.....** ĐỀ THI CHÍNH THỨC	**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I LỚP 11** **NĂM HỌC 2019 - 2020** **.....** **Môn: NGỮ VĂN** *(Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao phát đề)*

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc văn bản

Con tôi sẽ phải học tất cả những điều này[....] Rằng cứ mỗi một kẻ thù ta gặp ở nơi này thì ở nơi khác ta lại tìm thấy một người bạn. Bài học này sẽ mất nhiều thời gian, tôi biết, nhưng xin thầy hãy dạy cho cháu hiểu rằng một đồng đô-la kiếm được do công sức của mình bỏ ra còn quý hơn nhiều so với năm đô-la nhặt được trên hè phố....

Xin hãy dạy cho cháu cách chấp nhận thất bại và cách tận hưởng niềm tin chiến thắng. Xin hãy dạy cho cháu tránh xa sự đố kị. Xin dạy cho cháu biết được bí quyết của niềm vui thầm lặng. Dạy cho cháu rằng những kẻ hay bắt nạt người khác là những kẻ dễ bị đánh bại nhất....

(Trích Thư của tổng thống Mĩ A.Lin-côn gửi thầy hiệu trưởng của con trai mình, trong Những câu chuyện về người thầy, NXB Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2004)

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định nội dung của đoạn trích (0.5 điểm)

Câu 2: Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích (0.5 điểm)

Câu 3: Xác định biện pháp tu từ và chỉ ra hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn in đậm của đoạn trích (1.0 điểm)

Câu 4: Từ câu nói "Rằng cứ mỗi kẻ thù ta gặp ở nơi này thì ở nơi khác ta lại tìm thấy một người bạn". Anh/chị rút ra được bài học gì? (1.0 điểm)

II. LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm)

Từ ý kiến trong phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về bản thân cần chấp nhận sự thất bại như thế nào để thành công trong cuộc sống.

Câu 2: (5.0 điểm)

Phân tích vẻ đẹp của hình tượng nhân vật Huấn Cao trong truyện ngắn Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 13

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Nội dung: Bức thư phụ huynh gửi đến thầy giáo hãy dạy con mình những điều tốt đẹp.

Câu 2:

*** Phương pháp:** căn cứ vào 6 phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, hành chính – công vụ

*** Cách giải:**

- Phương thức chính: Nghị luận.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các biện pháp tu từ

*** Cách giải:**

- Biện pháp tu từ: điệp ngữ "xin dạy cho cháu".

- Hiệu quả nghệ thuật: tăng giá trị biểu đạt, tạo nhịp điệu cho các câu văn. Qua đó, nhấn mạnh tấm lòng mong mỏi, khát khao của người cha khi muốn con mình được học những điều hay lẽ phải.

Câu 4:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

*** Cách giải:**

Từ câu nói trên, ta rút ra được thêm bài học trong những chặng đường mà mình bước đi. Rằng trong những điều không hay mà ta gặp phải thì đâu đó ta lại được trả giá bằng những điều tốt đẹp. Nên hãy lạc quan, nếu như ta không may gặp phải những người chưa tốt, những việc chưa hay.

II. LÀM VĂN

Câu 1:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

*** Gợi ý:**

Giải thích:

- "Thất bại" là khi không đạt được mục tiêu do mình đề ra. Đôi khi chỉ là những điều nhỏ bé, đôi khi chỉ là những con điểm kém, thất bại trong mối quan hệ bạn bè,...

Phân tích, bình luận:

- Thất bại, tổn thương là điều không tránh khỏi trong cuộc sống, nhưng cách bạn đối diện với thất bại mới là điều giá trị.

- Thất bại đơn giản chỉ là cơ hội giúp bạn có thể bắt đầu mọi việc lại từ đầu, lần này cẩn thận, tinh tế và khôn ngoan hơn vì bạn đã tự rút ra được kinh nghiệm cho mình

*** Liên hệ bản thân:**

- Muốn thành công phải thay đổi từ bản thân mình

- Hãy rút ra những bài học quý giá từ những sai lầm của chính mình. Khắc phục sai lầm sẽ giúp bạn thành công khi gặp phải vấn đề tương tự, thậm chí cả trong tình huống hoàn toàn khác biệt.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

+ Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nguyễn Tuân là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại, là một nhà văn có cá tính độc đáo, có thể coi ông là một định nghĩa về người nghệ sĩ.

- Nét nổi bật trong phong cách của Nguyễn Tuân là ở chỗ, Nguyễn Tuân luôn nhìn sự vật ở phương diện văn hóa và mỹ thuật, nhìn con người ở phẩm chất nghệ sĩ và tài hoa. Sáng tác của Nguyễn Tuân thể hiện hài hòa màu sắc cổ điển và hiện đại. Đặc biệt, ông thường có cảm hứng mãnh liệt với cái cá biệt, phi thường, dữ dội và tuyệt mỹ.

- Truyện ngắn *Chữ người tử tù* lúc đầu có tên là *Dòng chữ cuối cùng*, in lần đầu tiên năm 1938 trên tạp chí *Tao đàn*, sau được lựa chọn vào tập

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

truyện *Vang và bóng một thời*, 1940. Các lần tái bản sau, *Vang và bóng một thời* được đổi tên là *Vang bóng một thời* và *Dòng chữ cuối cùng* được đổi tên là *Chữ người tử tù*.

+ Vẻ đẹp hình tượng nhân vật Huấn Cao

a. Vẻ đẹp tài hoa, nghệ sĩ:

* Tài gắn liền với danh:

- Huấn Cao viết chữ đẹp nên nổi tiếng khắp một vùng rộng lớn: vùng Tỉnh Sơn.

- Viên quản ngục và thầy thơ lại cũng biết tiếng.

* Cái tài gắn với sự khao khát, nể trọng của người đời:

- Viên quản ngục khao khát có được chữ ông Huấn Cao để treo trong nhà.

- Viên quản ngục biệt nhỡn qua ánh nhìn, qua hành động biệt đãi

-> Đây không phải một cái tài bình thường mà nó đạt đến độ phi thường và siêu phàm.

b. Vẻ đẹp của thiên lương:

- "Tính ông vốn khoảnh, trừ chỗ tri kỉ, ông ít chịu cho chữ":

+ "Khoảnh": có phần kiêu ngạo về tài năng viết chữ của mình, có ý thức về giá trị của tài năng ấy, tôn trọng tài năng, sử dụng nó như một món quà mà thượng đế trao cho mình nên chỉ trao nó cho những tấm lòng trong thiên hạ.

- "Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ" -> khí chất, quan điểm của Huấn Cao.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- "Ta cảm tấm lòng biệt nhỡn liên tài của các người. Thiếu chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ" -> tấm lòng của Huấn Cao với những con người yêu cái đẹp, trọng cái tài.

c. Vẻ đẹp của khí phách:

* Tinh thần nghĩa hiệp:

- Là người giỏi chữ nghĩa nhưng không đi theo lối mòn, dám cầm đầu một cuộc đại phản chống lại triều đình mà ông căm ghét.

* Tư thế đàng hoàng, hiên ngang, bất khuất:

- Hành động Huấn Cao cùng các bạn tù giỗ gông. Huấn Cao ở vị trí đầu thang gông – ngay trong tình thế bi đát vẫn đứng ở vị trí chủ soái.

- Trước lời đe dọa của tên lính áp giải tù, Huấn Cao không hề để tâm, coi thường, vẫn lạnh lùng chúc mũi gông đánh thuỳnh một cái xuống nền đá tảng…

* Bản lĩnh cứng cỏi, không sợ quyền uy và không sợ cái chết:

- Cách Huấn Cao đón nhận sự biệt đãi của viên quản ngục.

- Khi viên quản ngục xuống tận phòng giam hỏi han ân cần, chu đáo, Huấn Cao tỏ ra khinh bạc đến điều: "Ngươi hỏi ta muốn gì, ta chỉ muốn có một điều, là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây".

- Vào thời điểm nhận tin dữ (ngày mai vào kinh chịu án chém), Huấn Cao bình tĩnh, mỉm cười.

d. Sự tỏa sáng của ba vẻ đẹp trong cảnh cho chữ:

* Vẻ đẹp tài hoa:

- Tài năng của Huấn Cao không còn là những lời đồn đại nữa, nó đã hiện thành hình: "những nét chữ vuông tươi tắn…"

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

* Vẻ đẹp khí phách:

- Trái với sự lo lắng của viên quản ngục và thầy thơ lại, Huấn Cao rất thản nhiên đón nhận, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, lặng người ái ngại cho viên quản ngục.

- Không để tâm tới mọi thứ xung quanh, chỉ tập trung vào những nét chữ mà mình đang tạo ra.

* Vẻ đẹp thiên lương:

- Hiểu ra tấm lòng của quản ngục.

- Quan niệm: không được phụ lòng người -> trong những giây phút cuối đời đã viết chữ dành tặng viên quản ngục, dành tặng cho tấm lòng biệt nhỡn liên tài trong thiên hạ.

- Đỡ viên quan coi ngục đứng thẳng dậy, đưa ra những lời khuyên chí tình.

e. Tổng hợp đánh giá về nhân vật:

* Nguyên mẫu: Cao Bá Quát:

- Cùng họ Cao, giữ chức coi sóc việc học ở địa phương.

- Huấn Cao là người tử tù, dám cầm đầu đội quân chống lại triều đình. Cao Bát Quát là thủ lĩnh, quân sư cho cuộc khởi nghĩa của nhân dân Mỹ Lương – Hà Tây chống lại triều đình rồi cũng bị kết án tử hình.

- Cùng được tôn vinh vì tài năng viết chữ đẹp.

- Sự cúi đầu trước Huấn Cao của quản ngục cũng giống như câu thơ của Cao Bá Quát: “Nhất sinh đệ thủ bái mai hoa”

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Mang nhiều dấu ấn của chủ nghĩa lãng mạn:

+ Là con người tài hoa tài tử, khác thường.

+ Dùng thủ pháp cường điệu, phóng đại và thủ pháp đối lập.

- Ngôn ngữ giàu chất tạo hình, dùng nhiều từ Hán Việt mang màu sắc cổ kính, gợi về cái đẹp của một thời vang bóng.

* Nội dung tư tưởng mà nhân vật truyền tải:

- Quan điểm thẩm mỹ tiến bộ: luôn cho rằng cái đẹp phải gắn liền với cái thiện.

- Thông điệp: cái đẹp sẽ chiến thắng cái xấu xa, cái thiện sẽ chiến thắng cái ác, ánh sáng sẽ chiến thắng bóng tối.

- Thông qua việc ca ngợi Huấn Cao tác giả tôn vinh những nét đẹp văn hóa truyền thống dân tộc, tôn vinh một trang anh hùng dũng liệt

-> Ca ngợi Huấn Cao là biểu hiện kín đáo của lòng yêu nước.

Tổng kết

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT LƯƠNG VĂN CAN

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CAN **.....** **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I** **NĂM 2020 - 2021** **Môn Ngữ Văn 11** Thời gian làm bài 90 phút Không kể thời gian giao đề

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3.0 ĐIỂM)

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi:

Kì thực thời gian nhàn rỗi là cực kỳ quý báu. Đó là thời gian để mỗi người sống cuộc sống riêng của mình. Đó là thời gian để đọc sách báo, tự học, xem ti vi, chơi thể thao, đàn hát, nhảy múa, vẽ tranh, làm thơ, đi mua sắm, giao lưu với bạn bè, thăm viếng những người ruột thịt,... Thời gian nhàn rỗi làm cho người ta giàu có hơn về trí tuệ, tăng cường thêm về sức khỏe, phát triển thêm về năng khiếu, cá tính, phong phú thêm về tinh thần, quan hệ. Thiếu thời gian nhàn rỗi, đời sống con người sẽ nghèo nàn, thậm chí là không có cuộc sống riêng nữa!

Đánh giá đời sống của mỗi người cao hay thấp hãy nhìn vào thời gian nhàn rỗi của họ. Có người làm việc "đầu tắt mặt tối" không có lấy chút nhàn rỗi. Có người phung phí thời gian ấy vào các cuộc nhậu nhẹt triền miên. Có người biết dùng thời gian ấy để phát triển chính mình. Phải làm sao để mỗi người có thời gian nhàn rỗi và biết sử dụng hữu ích thời gian ấy là một vấn đề lớn của xã hội có văn hóa.

(Theo Hữu Thọ, Ngữ Văn 11 Nâng cao, tập hai, NXB Giáo dục, 2007, tr. 94)

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Thực hiện các yêu cầu:

1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

2. Theo tác giả, nếu thiếu thời gian nhàn rỗi thì đời sống của con người sẽ như thế nào?

3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu sau: "Thời gian nhàn rỗi làm cho con người ta giàu có hơn về trí tuệ, tăng cường thêm về sức khỏe, phát triển thêm về năng khiếu, cá tính, phong phú thêm về tinh thần, quan hệ."

4. Anh/ chị có đồng tình với tác giả khi ông cho rằng: "Đánh giá đời sống của mỗi người cao hay thấp hãy nhìn vào thời gian nhàn rỗi của họ? Lý giải vì sao?

II. PHẦN LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về thực trạng lãng phí thời gian nhàn rỗi của thanh niên Việt Nam hiện nay.

Câu 2: (5 điểm)

Phân tích cảnh cho chữ trong tác phẩm Chữ người tử tù của Nguyễn Tuân

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 14

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** căn cứ vào các phương thức biểu đạt

*** Cách giải:**

- Các phương thức biểu đạt: nghị luận, biểu cảm

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Theo tác giả thì "Thiếu thời gian nhàn rỗi, đời sống của con người sẽ nghèo nàn, thậm chí là không có cuộc sống riêng nữa!"

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Biện pháp nghệ thuật: liệt kê

- Tác dụng: Làm cho câu văn rõ ràng, chi tiết; nhấn mạnh về những giá trị quý báu mà thời gian nhàn rỗi mang lại cho cuộc sống con người.

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Cách giải:**

- Học sinh tự do thể hiện quan điểm, miễn là lý giải hợp lý, thuyết phục

II. LÀM VĂN

Câu 1:

- Phương pháp: giải thích, phân tích, bình luận

Cách giải:

*** Yêu cầu về kĩ năng:**

- Viết đúng kiểu đoạn văn nghị luận văn học khoảng 200 chữ.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:** đảm bảo được các ý sau:

- Khẳng định vai trò to lớn của thời gian: thời gian là vàng, thời gian đi qua không bao giờ trở lại.

- Thời gian nhàn rỗi: là khoảng thời gian rảnh rỗi, khoảng thời gian không dành cho học tập và công việc.

- Thực trạng lãng phí thời gian nhàn rỗi của giới trẻ Việt Nam hiện nay: chơi game, lướt facebook sống ảo, đua xe,…

- Nguyên nhân – hậu quả: Không có lý tưởng, mục đích sống, muốn chứng tỏ bản thân, từ đó làm lãng phí thời gian của tuổi trẻ, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và tương lai sau này.

- Bài học - giải pháp:

+ Là một học sinh cần ý thức được giá trị quý báu của thời gian, đặc biệt là thời gian nhàn rỗi.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Biết cách lên kế hoạch, sắp xếp thời gian nhàn rỗi hiệu quả nhất…

+ Sống hết mình từng giây từng phút, tận dụng khoảng thời gian nhàn rỗi làm những việc có ích để cuộc sống có ý nghĩa hơn.

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

- Vị trí: Nằm ở cuối tác phẩm

- Vai trò:

+ Khi tình huống truyện được nâng lên đỉnh điểm, giải tỏa những thắc mắc, băn khoăn của bạn đọc.

+ Xây dựng một kết thúc bất ngờ cho truyện, tạo dấu ấn, dư âm trong cảm nhận của người đọc.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

* Phân tích "Cảnh tượng xưa nay chưa từng có"

- Thời gian:

+ Đêm tối, chỉ còn "văng vẳng tiếng mõ trên vọng canh"

+ Đêm cuối của người tử tù:

→ Trong thời khắc cuối cùng của đời người, người tử tù vẫn ung dung viết "dòng chữ cuối cùng" nên có thể coi dòng chữ là tâm huyết cuối đời của người nghệ sĩ. Đó là dòng chữ quý giá nhất đối với Huấn Cao và viên quản ngục.

- Không gian: "Một căn buồng tối, chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián"

- Con người:

+ Huấn Cao: "Cổ đeo gông, chân vướng xiềng đang đậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván".

+ Viên quản ngục "khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng"

+ Thầy thơ lại "run run bưng chậu mực"

→ Hành động của các nhân vật đã tạo nên một không khí trang nghiêm rất phù hợp với cảnh cho chữ.

- Có sự hoán đổi vị thế:

+ Đáng lẽ người tử tù phải run sợ, đau khổ đến tột độ, đáng lẽ viên coi ngục phải hô hào, đánh đập… nhưng tất cả không hề diễn ra mà nhường chỗ cho một không khí trang trọng với ánh sáng của đuốc, của lụa trắng, mùi thơm của mực và "ba cái đầu đang chăm chú trên một tấm lụa bạch"

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Vị thế cao nhất lại là người tử tù chứ không phải người quản ngục; chiếm ưu thế là ánh sáng của cái đẹp, cái thiên lương, chứ không phải là bóng tối xấu xa, dơ bẩn,...

* Ý nghĩa:

- Cảnh cho chữ nhưng thực chất là đang truyền bá lý tưởng, khuyến thiện con người.

- Cảnh cho chữ là lời khẳng định rõ ràng nhất cho sự bất tử của cái đẹp và quan niệm cái thiện, nhân cách cao cả có thể chiến thắng những thế lực xấu xa, dơ bẩn.

* Nghệ thuật xây dựng cảnh cho chữ:

- Thủ pháp tương phản độc đáo, tài tình mang ý nghĩa biểu trưng cao.

- Nghệ thuật khắc họa nhân vật qua hành động, cử chỉ, lời nói đặc sắc góp phần bộc lộ bản chất nhân vật.

- Ngôn ngữ tả và kể trang trọng, cổ kính, giàu giá trị gợi hình, gợi cảm.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT MƯỜNG NHÉ

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

SỞ GD & ĐT TỈNH ĐIỆN BIÊN **TRƯỜNG THPT MƯỜNG NHÉ** **.....** **ĐỀ CHÍNH THỨC**	**KIỂM TRA HỌC KÌ I LỚP 11** Năm học: 2020 - 2021 Môn: **NGỮ VĂN** Thời gian: 90 phút *(Không kể thời gian giao đề)*

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

Hai anh em

Ngày xưa ở một làng nọ, có hai anh em đẻ sinh đôi, trẻ tuổi, đáng yêu. Tuy nhiên tính tình của họ rất ngỗ nghịch. Và mọi việc trở nên nghiêm trọng khi hai anh em bắt đầu đi ăn trộm cừu của những người nông dân trong vùng – một hành vi bị coi là trọng tội. Một lần nọ, cả hai anh em bị bắt quả tang. Dân làng quyết định trừng phạt bằng cách trích lên trán họ hai chữ " ST" (sheep thief – tên trộm cừu) như một dấu ấn tội lỗi sẽ theo họ suốt đời.

Một người trong hai anh em vì quá xấu hổ, nên đã bỏ làng đi biệt xứ. Kể từ đó, chẳng còn ai biết tin tức được gì về anh ta.

Còn người thứ hai vô cùng ân hận, đã ở lại làng và cố gắng hết sức để bù đắp lại những lỗi lầm của mình. Lúc đầu mọi người đều e dè và chẳng muốn dính líu gì với anh ta. Tuy nhiên anh ta vẫn quyết tâm chuộc lỗi. Hễ trong làng có ai đau yếu anh đều tìm đến ân cần chăm sóc

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

và lo lắng. Bất cứ ai có việc gì nặng nhọc, anh đều giúp đỡ hết mình, chẳng cần biết đó là ai, giàu hai nghèo. Cứ thế, anh luôn sống vì người khác mà chẳng hề đòi ban thưởng hay trả công.

Nhiều năm trôi qua, một bữa nọ, có một vị khách đi ngang qua ngôi làng. Trong lúc ngồi quán nước bên đường, ông trông thấy một cụ già, trên trán có khắc một dấu khác lạ. Bất kì ai trong làng đi qua đều dừng lại kính cẩn chào hỏi cụ; đám trẻ con chơi xong cũng chạy đến sà vào lòng cụ. Tất cả mọi người đều thể hiện thái độ yêu quý, kính trọng ông cụ.

Vị khách tò mò hỏi chủ quán:

– Hai kí tự trên trán ông cụ có nghĩa là gì thế?

– Tôi cũng không rõ nữa. Chuyện xảy ra cách đây đã lâu lắm rồi – người chủ quán đáp.

Sau đó ông ngừng suy nghĩ một chút rồi nói – nhưng theo tôi chắc nó có nghĩa là "Thánh nhân" (Saint)

(Theo sách Hạt giống tâm hồn)

Câu 1. Cho biết phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên? (0,5 điểm)
Câu 2. Nêu ngắn gọn nội dung chính của văn bản? (1,0 điểm)
Câu 3. Theo anh/chị, tại sao chàng trai ngày xưa trộm cừu lúc về già lại được "tất cả mọi người yêu quý, kính trọng" và suy tôn là "Thánh nhân"? (0,5 điểm)
Câu 4. Viết một đoạn văn ngắn (6 đến 8 dòng) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về bài học rút ra từ văn bản trên? (1,0 điểm)

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Anh/chị hãy phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao.

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 15

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I

Câu 1:

*** Phương pháp:** căn cứ vào các phương thức biểu đạt

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt: tự sự

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

– Câu chuyện kể về hai anh em sinh đôi ăn trộm cừu, sau đó bị dân làng trùng phạt, một người bỏ đi biệt tích, một người ở lại tìm cách chuộc lại lỗi lầm, lúc về già được mọi người yêu quý, kính trọng.

– Ý nghĩa câu chuyện: Cuộc sống không ai tránh khỏi những sai trái, lỗi lầm. Hãy can đảm, kiên trì sửa lỗi sẽ được đền đáp. Đó là cách ứng xử đẹp khi lầm lỗi, thất bại trên đường đời.

Câu 3:

*** Phương pháp**: Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Chàng trai trộm cừu ngày xưa lúc về già được suy tôn là thánh nhân vì anh đã nhận ra lỗi lầm, cố gắng hết sức để bù lại lỗi lầm, luôn sống vì người khác.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 4:

*** Phương pháp**: Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

– Học sinh viết đúng yêu cầu một đoạn văn

– Rút ra được bài học thiết thực, chân thành từ câu chuyện. Có thể là bài học về cách ứng xử trước lầm lỗi, bài học về sự kiên trì….

Phần II

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. “Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của nó”. Những

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

- Chí Phèo thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

-> Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất -> lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục -> có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

=> Là một người lương thiện.

Diễn biến tâm trạng Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở:

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị => Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

+ Hắn thấy hằn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình *"Chồng cày thuê… làm"*.

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình Bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện => Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì Tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT TRƯỜNG THỊNH

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU (3.0 ĐIỂM)

Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

Làm thế nào để hiểu được chính mình là câu hỏi lớn của nhiều người trẻ. Người không trẻ chưa hẳn đã hiểu chính mình, nhưng họ nhiều khi đã ngừng đặt câu hỏi. Hiểu được bản thân là điều đầu tiên để phát triển, để từ đó làm việc mình thích và có một cuộc đời như mơ ước. Việc này không phải một sớm một chiều có thể xong được. Tôi chưa thấy ai một sáng thức dậy bỗng nhận ra rằng bây giờ mình đã hiểu mình là ai. Mỗi người trong chúng ta là một cá thể khác biệt. Ai cũng có thế mạnh, sở trường. Điều quan trọng là mình hiểu được mình, biết được điểm mạnh, điểm yếu của mình, biết được mình thích gì, muốn gì, mình phù hợp với cái gì để rồi từ đó mài giũa bản thân theo nó. Để bắt đầu tìm hiểu chính mình, điều cần làm là ngừng so sánh mình với người khác, ngừng suy nghĩ tiêu cực về bản thân, học cách lắng nghe và yêu thương chính mình. Muốn khám phá bản thân, có thể dựa vào những cách từ bên ngoài và bên trong. Về bên ngoài, nếu hoàn toàn mù mờ về bản thân thì bạn có thể bắt đầu bằng những thứ cơ bản: các trắc nghiệm tính cách… Một cách khác để hiểu bản thân hơn là hỏi. Đặt ra những câu hỏi cho những người xung quanh mình, gia đình, bạn bè, đồng nghiệp thân thiết, người yêu… những người bạn nghĩ rằng họ hiểu bạn.

Cách tiếp theo để tìm hiểu bản thân là thay vì hỏi người bên ngoài thì tự hỏi chính mình. Dành thời gian yên tĩnh một mình để nhìn vào bên trong, hồi tưởng quá khứ, tìm hiểu những giá trị cốt lõi của bản thân mình.

(Trích Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu – Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.42)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 2. Theo tác giả, việc hiểu được bản thân là khó hay dễ? Điều đó có ý nghĩa quan trọng như thế nào?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: Mỗi người trong chúng ta là một cá thể khác biệt?

Câu 4. Anh/chị có đồng tình với quan điểm sau của tác giả không: Cách tiếp theo để tìm hiểu bản thân là thay vì hỏi người bên ngoài thì tự hỏi chính mình? Vì sao?

II. Làm văn (7.0 điểm)

Phân tích bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của Chí Phèo (từ khi Chí Phèo gặp Thị Nở đến khi Chí Phèo đâm chết Bá Kiến rồi tự sát) trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 16

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp**: Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: nghị luận

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Theo tác giả, việc hiểu được bản thân là điều khó (không phải dễ); hiểu được bản thân để từ đó làm việc mình thích và có một cuộc đời như mơ ước.

Câu 3:

*** Phương pháp**: Phân tích, lý giải

*** Cách giải:**

Hiểu ý kiến: Mỗi cá nhân trong đời sống có một ngoại hình riêng, một cá tính, tính cách độc lập; có những sở trường, sở đoản… khác nhau.

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Nêu rõ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình; lý giải hợp lý, thuyết phục.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Có thể tham khảo cách lý giải sau:

- Quan điểm đồng tình vì: Mình phải là người hiểu bản thân mình rõ nhất khi lắng nghe chính mình một cách trung thực. Hỏi ý kiến những người xung quanh chỉ là một kênh tham khảo.

- Quan điểm không đồng tình vì: Thiếu tính khách quan, dễ né tránh hạn chế, nhược điểm của bản thân.

II. LÀM VĂN

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. "Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của nó". Những sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Chí Phèo thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

-> Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất -> lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục -> có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

=> Là một người lương thiện.

Diễn biến tâm trạng Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở:

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị => Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

+ Hắn thấy hằn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình "Chồng cày thuê… làm".

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện => Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì Tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ ĐỒNG NAI

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

(1) Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

(2) Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

(3) Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

(4) Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.

(Trích Tinh hoa xử thế, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục, 2015, tr.70 – 71)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Câu 2: Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến sau: "Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la".

Câu 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp liệt kê được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất.

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1:

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 10 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến được nêu ở phần Đọc hiểu: "Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên con đường đời".

Câu 2:

Cảm nhận của anh/chị về bức tranh phố huyện lúc chiều tàn trong truyện ngắn Hai đứa trẻ của Thạch Lam, Ngữ Văn 11, tập 1.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 17

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Đọc, căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

*** Cách giải:**

- Tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như "những giọt nước" trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la. Vì thế cần khiêm tốn để học hỏi.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Đọc hiểu

*** Cách giải:**

- Biện pháp nghệ thuật liệt kê: "Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa".

- Tác dụng:

+ Nhấn mạnh biểu hiện của người có đức tính khiêm tốn

+ Câu văn sinh động, hấp dẫn, giàu hình ảnh

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

II. LÀM VĂN **Câu 1:**

*** Phương pháp:** Phân tích, lý giải

*** Gợi ý:**

* Giải thích vấn đề

- Khiêm tốn: là đức tính nhã nhặn, nhún nhường, không để cao cái mình có và luôn coi trọng người khác.

- Thành công là đạt được kết quả như mong muốn, thực hiện được mục tiêu đề ra.

→ Khiêm tốn và thành công có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chỉ khi bạn có lòng khiêm tốn mới đạt được thành công thực sự trên đường đời.

* Bàn luận vấn đề

- Vì sao phải có khiêm tốn mới đạt được thành công thực sự.

+ Cá nhân dù có tài năng đến đâu cũng chỉ là giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Bởi vậy cần học nữa, học mãi để làm đầy, làm phong phú vốn tri thức, sự hiểu biết của bản thân.

+ Chúng ta đạt được thành công mà không khiêm tốn dẫn đến thói tự cao, tự đại, đề cao thái quá thành tích của bản thân, không chịu tiếp tục cố gắng, tất yếu sẽ dẫn đến thất bại.

+ Khi đạt được thành công bước đầu, nếu có lòng khiêm tốn, không ngừng học hỏi thêm chúng ta sẽ đạt được thành công lớn hơn, vinh quang hơn.

- Ý nghĩa của lòng khiêm tốn:

+ Khiêm tốn là biểu hiện của con người biết nhìn xa, trông rộng.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Khiêm tốn giúp hiểu mình, hiểu người.

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Thạch Lam là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại, là một con người đôn hậu và tinh tế. Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Mỗi truyện của Thạch Lam như một bài thơ trữ tình, giọng điệu điềm đạm nhưng chứa đựng biết bao tình cảm mến yêu chân thành và sự nhạy cảm của tác giả trước những biến thái của cảnh vật và lòng người. Văn Thạch Lam trong sáng, giản dị và thâm trầm, sâu sắc.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- *Hai đứa trẻ* là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, in trong tập *Nắng trong vườn* (1938).

Phân tích bức tranh phố huyện lúc chiều tàn

a. Bức tranh thiên nhiên:

- Âm thanh:

+ Tiếng trống thu không vang lên từng tiếng một: gợi buồn

+ Tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào: âm thanh rộn rã nhưng lại gợi ảo não, ảm đạm.

+ Tiếng muỗi đã bắt đầu vo ve trong cửa hàng hơi tối: nhấn mạnh sự tĩnh mịch của buổi chiều.

→ Tĩnh vắng, gợi buồn.

- Hình ảnh, màu sắc:

+ "Phương Tây đỏ rực như lửa cháy"

+ "Những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn"

→ Gam màu sáng nhưng là dấu hiệu của sự lụi tàn.

- Đường nét:

+ Dãy tre làng trước mặt đen lại cắt hình rõ rệt trên nền trời: gợi sự ảm đạm bao trùm lên không gian khi bóng chiều dần buông

*Nghệ thuật:

- Nhịp điệu chậm rãi, câu văn giàu tính nhạc và giàu hình ảnh

→ Tạo nên sự êm dịu, yên ả, thanh bình cho bức tranh thiên nhiên.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Dùng những nét vẽ giản dị, chân thực, không cầu kì, kiểu cách

→ Lột tả được cái thần, cái hồn của bức tranh thôn quê Việt Nam

→ Làm gợi lên bức tranh thiên nhiên lúc chiều tà đẹp, mơ mộng, yên ả, thanh bình nhưng cũng u buồn, lặng lẽ, ảm đạm.

b. Bức tranh sinh hoạt:

* Cảnh chợ tàn:

- Âm thanh: chỉ có một âm thanh duy nhất "tiếng ồn ào cũng mất" khi chợ họp giữa đã vãn từ lâu → tiếng ồn ào là âm thanh náo nhiệt khi chợ đông vui tấp nập thì bây giờ đã tắt dần, mất hẳn, trả lại sự yên tĩnh vốn có cho phố huyện.

→ Bút pháp lấy động tả tĩnh. Âm thanh có nhưng càng buồn hơn, càng khiến không gian tĩnh vắng hơn.

- Hình ảnh:

+ Chỉ còn một vài người bán hàng về muộn ở lại dọn nốt hàng và trò chuyện với nhau vài câu.

+ Nền chợ: chỉ còn lại vỏ thị, vỏ bưởi, lá nhãn, bã mía…

+ Những đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ cúi lom khom trên mặt đất, đi tìm tòi, nhặt nhạnh những thanh nứa thanh tre hay bất cứ những gì còn sót lại…

→ Không chỉ tàn tạ, u buồn mà còn nghèo nàn, xao xác, tiêu điều

→ Ám ảnh, tội nghiệp.

- Mùi vị: "một mùi âm ẩm bốc lên…" → với Liên đó là mùi vị của quê hương.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

* Hình ảnh những kiếp người tàn:

- Những đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ: cúi lom khom trên mặt đất, đi tìm tòi, nhặt nhạnh những thanh nứa thanh tre hay bất cứ những gì còn sót lại… → đáng thương, tội nghiệp.

- Mẹ con chị Tí: ban ngày mò cua bắt ốc, ban đêm dọn hàng nước… → làm lụng chăm chỉ nhưng cũng chẳng kiếm được là bao.

- Bà cụ Thi: hơi điên, nghiện rượu. xuất hiện cùng tiếng cười khanh khách… → ngao ngán

- Chị em Liên, An: bán hàng tạp hóa trong một gia hàng thuê lại, những món hàng đơn giản, bán cho vài khách hàng quen thuộc → cũng phải tham gia vào công việc mưu sinh.

- Mẹ Liên, An: là trụ cột của gia đình, làm nghề hàng xáo, lấy công làm lãi.

→ Sự nghèo khổ, đơn điệu và tẻ nhạt trong nhịp sống.

→ Ẩn nhẫn, cam chịu.

* Tác giả gửi gắm tấm lòng thương cảm, đồng cảm đối với những con người nghèo khổ. Từ đó, tác giả muốn khơi gợi lòng đồng cảm nơi người đọc.

Tổng kết

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT LÝ VĂN LÂM

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU (3 ĐIỂM)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu – Trưởng Bộ môn Tâm lý học Ứng dụng, ĐH Sư phạm TPHCM nhận định: "Hành động tự thiêu để câu like là một minh chứng hùng hồn cho trào lưu sống ảo của một bộ phận bạn trẻ ngày nay. Trào lưu xấu xí này đã lên đến đỉnh điểm khi một số bạn bắt đầu bất chấp cả tính mạng để có thể nổi tiếng phút chốc trên mạng xã hội. Nên nhớ, giữa số like và trí tuệ thì trí tuệ mới chính là thứ giúp bạn nổi tiếng hoặc thành công thật sự và lâu dài. Còn mạo hiểm tính mạng, bạn có thể có số like cao nhất thời nhưng nếu gặp sự cố sẽ để lại di chứng cho đến suốt đời. Hành động tương tự như trên nghĩa là bạn tàn phá cơ thể, tàn phá công lao nuôi dưỡng của gia đình, đang tàn phá cả tương lai".

Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu cũng khuyến cáo thêm: "Cư dân mạng hãy tỉnh táo, đừng bao giờ phí nút like cho những hành động kiểu này, nếu không, chính chúng ta là một kẻ tiếp tay cho những cá nhân "thèm khát nổi tiếng đến mức không thể tin nổi" đưa mình vào vòng nguy hiểm. Ngưng sống ảo, tập trung vào làm việc. Cuộc sống của bạn sẽ tốt hơn nhiều. Ngừng like dạo, chỉ lan truyền những trào lưu đẹp. Cuộc đời quanh bạn sẽ thú vị hơn nhiều".

(Theo Võ Thắm, Like là làm – Trào lưu mới phản cảm, Báo Sài Gòn giải phóng, 25/09/2016)

Câu 1: Chỉ ra các phương thức biểu đạt của văn bản trên

Câu 2: Theo em, vì sao tác giả cho rằng: "Ngừng sống ảo, tập trung vào làm việc. Cuộc sống của bạn sẽ tốt hơn nhiều"?

Câu 3: Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất với em? Lý giải cụ thể cho sự lựa chọn đó.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

II. LÀM VĂN (7 ĐIỂM)

Câu 1:

Dựa vào phần Đọc – hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: "Nên nhớ, giữa số like và trí tuệ thì trí tuệ mới chính là thứ giúp bạn nổi tiếng hoặc thành công thật sự và lâu dài".

Câu 2:

Phân tích diễn biến tâm lý nhân vật Chí Phèo từ sau khi gặp Thị Nở

.....Hết.....

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

Đáp án đề 18

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ

*** Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt của văn bản: nghị luận, biểu cảm

Câu 2:

*** Phương pháp:** đọc, tìm ý

*** Cách giải:**

Ngưng sống ảo là sống đúng với hoàn cảnh ngoài đời của mình, không thể hiện quá đà, thái quá, lố bịch… trên mạng xã hội. Đối mặt với thực tại, chấp nhận khó khăn, thích nghi và cải tạo hoàn cảnh, tìm cách phát huy ưu điểm của mình, hạn chế những nhược điểm, tìm cơ hội khẳng định bản thân trong cuộc sống thực… Với những nỗ lực đó chắc chắn cuộc sống của bất kì cá nhân nào cũng sẽ tốt hơn.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

- Học sinh trình bày quan điểm của mình. Lý giải hợp lý, thuyết phục.

II. LÀM VĂN

Câu 1:

*** Phương pháp: phân tích, bình luận, lý giải**

*** Gợi ý:**

– Giải thích: "số like, trí tuệ"

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

→ Để có thành công thật sự và bền vững trong cuộc sống thì không thể dựa vào thái độ yêu thích của cư dân mạng mà phải dựa vào năng lực, trí tuệ của bản thân - dựa vào nội lực của bản thân.

– Phân tích, chứng minh

+ Cuộc sống trên các trang mạng xã hội:

• Với những cuộc thi bình chọn qua mạng cho một cá nhân nào đó, ngay cả người chiến thắng nếu sau này không cố gắng phấn đấu học tập, làm việc thì chiến thắng cũng chỉ là nhất thời.

• Với bản thân: đã mất thời gian đợi like và bấm like như thế nào?

+ Cuộc sống trong thế giới thực:

• Thái độ yêu, ghét là nhất thời, tùy từng thời điểm của cuộc sống

• Điều quan trọng là duy trì và phát triển trí tuệ, thành tựu và lòng nhân ái, tình yêu thương của bản thân… thì chắc chắn sẽ thành công thật sự và lâu dài thậm chí là nổi tiếng trong cộng đồng làng, xã, thành phố, quốc gia…

– Bình luận:

+ Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến trên

+ Bài học cho bản thân: thay vì mất thời gian tìm cách câu like và bấm like thì hãy dành thời gian đó để học tập, tập luyện thể dục thể thao, học tập, rèn luyện, làm **việc có ích** cho bản thân, gia đình và xã hội để dần từng bước khẳng định giá trị của bản thân và thành công trong cuộc sống.

Câu 2:

*** Phương pháp:**

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. "Đến Nam Cao, chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam từ 1930 đến 1945 mới thực sự tự giác đầy đủ về những nguyên tắc sáng tác của nó". Những sáng tác của ông xoay quanh hai đối tượng chính là người nông dân nghèo và người trí thức nghèo.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Giới thiệu nhân vật:

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

→ Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự cưu mang của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà Bá Kiến, lành như đất -> lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục → có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải…

→ Là một người lương thiện.

Diễn biến tâm trạng Chí Phèo sau khi gặp Thị Nở:

*** Mối quan hệ Thị Nở và Chí Phèo:** Là quan hệ trực tiếp thể hiện phần nhân tính chìm khuất cũng như bi kịch bị từ chối quyền làm người của Chí.

- Sự xuất hiện của Thị Nở có một ý nghĩa khá đặc biệt trong việc thể hiện số phận, tính cách nhân vật Chí.

+ Dưới mắt người dân làng Vũ Đại, thị Nở nghèo, xấu, dở hơi, là dòng dõi của nhà "có ma hủi". Nhưng với Chí thì thị Nở là người "có duyên". Bởi vì thị không chỉ là người mà còn là ước mơ hạnh phúc của Chí, thị đã giúp Chí phát hiện lại chính mình.

+ Nhưng thị cũng là nỗi đau sâu thẳm của Chí. Nghèo xấu, dở hơi… thế mà Chí vẫn không "xứng đôi" với thị → Tô đậm cái bi đát, hẩm hiu trong số phận Chí.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

*** Việc gặp Thị Nở như một bước ngoặc trong cuộc đời Chí. Tình yêu của Thị Nở dành cho Chí đã thức tỉnh linh hồn của Chí, kéo Chí từ thú vật trở lại làm người**

- Chí có sự thay đổi về tâm lý:

+ Hắn thấy hắn già mà vẫn cô độc.

+ Đói rét, bệnh tật hắn có thể chịu được nhưng hắn sợ nhất là sự cô độc.

- Chí cảm nhận được âm vang cuộc sống chung quanh mình:

+ Tiếng chim hót trong lành buổi sáng.

+ Tiếng anh thuyền chài gõ mái chèo đuổi cá ven sông.

+ Tiếng người cười nói đi chợ về.

- Chí hồi tưởng về quá khứ và hi vọng trong tương lai.

+ Có một thời hắn mơ ước có cuộc sống gia đình *"Chồng cày thuê… làm"*.

+ Thị sẽ mở đường cho Chí trở lại cuộc sống lương thiện.

*** Khi bị thị Nở dứt tình thì tâm trạng của Chí có nhiều thay đổi**: Chí ngạc nhiên sau đó Chí chợt hiểu. Quá trình diễn biến tâm lý đầy phức tạp: thức tỉnh – hi vọng – thất vọng, đau đớn – phẫn uất – tuyệt vọng.

+ Chí thức tỉnh và muốn làm người lương thiện. Chí không thể đập phá, rạch mặt ăn vạ được nữa.

+ Nhưng ai cho Chí lương thiện.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Kẻ thù của Chí không phải một mình Bá Kiến mà là cả xã hội đương thời thối nát và độc ác.

+ Dưới con mắt của mọi người, của xã hội ấy, Chí Phèo chỉ có thể là con quỷ dữ không thể là người. Vì thế một người tập trung tất cả cái xấu như thị Nở đã phũ phàng cự tuyệt chí.

+ Chí vô cùng đau đớn tuyệt vọng "ôm mặt khóc rưng rức". Chí dùng dao đâm chết kẻ thù và tự sát. Chí đã chết trên ngưỡng cửa lương thiện → Bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người.

Tổng kết

- Chí Phèo là một nhân vật điển hình bất hủ của văn xuôi Việt Nam hiện đại. "Hiện tượng Chí Phèo" in đậm dấu ấn của thời kì tiền khởi nghĩa 1940 – 1945.

- Nam Cao đã rất thành công trong việc tạo dựng hình tượng nhân vật Chí Phèo thông qua bút pháp miêu tả tâm lý nhân vật sắc sảo, giọng kể độc đáo, có sự kết hợp giữa lời trực tiếp với lời nửa trực tiếp.

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ THPT PHAN NGỌC HIỂN

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

Thời gian làm bài: 90 phút

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Tuổi trẻ không là khái niệm chỉ một giai đoạn trong đời người, mà chỉ một trạng thái tâm hồn. Tuổi trẻ không nhất thiết phải gắn liền với sức khỏe và vẻ tráng kiện bên ngoài, mà lại gắn với ý chí mạnh mẽ, trí tưởng tượng phong phú, sự mãnh liệt của tình cảm và cảm nhận phấn khởi với suối nguồn cuộc sống.

Tuổi trẻ thể hiện ở lòng can đảm chứ không phải tính nhút nhát, ở sở thích phiêu lưu trải nghiệm hơn là ở sự tìm kiếm an nhàn. Những đức tính đó thường dễ thấy ở những người năm sáu mươi tuổi hơn là ở đa số thanh niên tuổi đôi mươi. Không ai già đi vì tuổi tác, chúng ta chỉ già đi khi để tâm hồn mình héo hon.

Thời gian hình thành tuổi tác, thái độ tạo nên tâm hồn. Năm tháng in hằn những vết nhăn trên da thịt, còn sự thờ ơ với cuộc sống tạo những vết nhăn trong tâm hồn. Lo lắng, sợ hãi, mất lòng tin vào bản thân là những thói xấu hủy hoại tinh thần của chúng ta.

(Trích Điều kỳ diệu của thái độ sống – Mac Anderson, tr.68,
NXB Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2017)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

Câu 2. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp liệt kê được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 3. Trong vế câu "Sự thờ ơ với cuộc sống sẽ tạo nên những vết nhăn trong tâm hồn", từ nào được dùng theo nghĩa chuyển? Nêu cách hiểu ngắn gọn của anh/chị về nghĩa của từ đó.

Câu 4. Văn bản gửi đến anh/chị thông điệp gì?

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

PHẦN II: LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1. (2.0 điểm)

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về nội dung: "Sống để tuổi thanh xuân có ý nghĩa"?

Câu 2. (5.0 điểm)

Phân tích tâm trạng của nhân vật Liên qua tác phẩm Hai đứa trẻ của Thạch Lam.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

ĐÁP ÁN ĐỀ 19

I. ĐỌC HIỂU Câu 1:

*** Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính công vụ

*** Cách giải:**

Phương thức biểu đạt: nghị luận

Câu 2:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Học sinh chỉ ra được 1 trong 2 ngữ liệu sau:

- "Tuổi trẻ không nhất thiết phải gắn liền với sức khỏe và vẻ tráng kiện bên ngoài, ma lại gắn với ý chí mạnh mẽ, trí tưởng tượng phong phú, sự mãnh liệt của tình cảm và cảm nhận phấn khởi với suối nguồn cuộc sống".

- "Tuổi trẻ thể hiện ở lòng can đảm chứ không phải tính nhút nhát, ở sở thích phiêu lưu trải nghiệm hơn là sự tìm kiếm an nhàn".

- Tác dụng: Nhấn mạnh những yếu tố làm nên tuổi trẻ, từ đó giúp người đọc nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng tâm hồn tươi tốt, để giữ mãi tuổi trẻ trong chính tâm hồn mỗi người. Thái độ tươi trẻ làm nên vẻ đẹp tâm hồn chứ không phải yếu tố nào khác.

Câu 3:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

*** Cách giải:**

Từ chuyển nghĩa:

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Từ "vết nhăn" được dùng theo nghĩa chuyển

- Ý nghĩa: Biểu thị sự già nua, chai sạn trong tâm hồn

Câu 4:

*** Phương pháp:** Phân tích, lý giải

*** Cách giải:**

- Văn bản gửi đến thông điệp

+ Đừng để tâm hồn mình trở nên già nua

+ Hãy giữ cho tâm hồn luôn tươi trẻ bằng cách sống mạnh mẽ, có lý trí, lạc quan, can đảm, biết yêu thương.

II. LÀM VĂN Câu 1:

*** Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

*** Cách giải:**

- Giải thích:

+ Sống là một hành trình mà mỗi con người đều trải qua.

+ Tuổi thanh xuân là quãng thời gian tươi đẹp của mỗi con người, đó chính là tuổi trẻ.

→ Sống để tuổi thanh xuân có ý nghĩa là sống hết mình, cháy hết mình ở quãng đời tuổi trẻ.

- Phân tích, bàn luận vấn đề

+ Sống thế nào để tuổi xuân có ý nghĩa?

+ Sống một cách đầy nhiệt huyết, luôn khao khát theo đuổi những giá trị, những ước mơ chính đáng mình mong muốn.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

+ Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội.

- Liên hệ bản thân

Câu 2:

*** Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,…) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

*** Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận

Tâm trạng của Liên trước cảnh ngày tàn:

- Cảm thấy lòng buồn man mác trước cảnh chiều tàn, bóng tối dần phủ lên trên tất cả.

- Ngửi thấy mùi ẩm mốc bốc lên nhưng lại cảm thấy quen thuộc, gần gũi và yêu thương.

Tâm trạng của Liên trước những mảnh đời tàn:

- Những đứa trẻ bới rác: Xót thương, tội nghiệp, bất lực vì không thể giúp đỡ.

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn

- Mẹ con chị Tí: Yêu thương, quan tâm, ân cần, ái ngại, thương cảm trước gia cảnh bần hàn, cơ cực.

- Cụ Thi: Thông cảm, thấu hiểu nhưng vẫn có chút sợ sệt.

Tâm trạng của Liên trong lúc đợi chuyến tàu đêm:

- Hồi tưởng về những kí ức đẹp đẽ của thuở thơ ấu, lúc gia đình còn khá giả, nhớ mãi ánh đèn điện của Hà Nội.

- Trước cảnh tịch mịch, ánh sáng chập chờn, âm thanh rời rạc, thưa thớt Liên luôn có cảm giác mơ hồ, khó hiểu.

- Tâm trạng chờ mong chuyến tàu đêm từ Hà Nội về. Chuyến tàu mang theo ánh sáng, hi vọng và ước mơ đổi đời.

- Sự hụt hẫng khi chuyến tàu mất hút giữa đêm tối, Liên lặng lẽ quay trở lại thực tại tàn khốc, cuộc sống vẫn bế tắc và tối tăm.

Khái quát:

Tâm trạng của Liên ngoài việc bộc lộ nghệ thuật xây dựng nhân vật tinh tế và tài tình của Thạch Lam, nó còn khiến độc giả nhận ra một thông điệp ý nghĩa về cuộc sống mà Thạch Lam muốn truyền đạt trong tác phẩm *Hai đứa trẻ.*

Loigiaihay.com

Truy cập https://loigiaihay.com/ để xem lời giải SGK, SBT, VBT từ lớp 1 - lớp 12 tất cả các môn